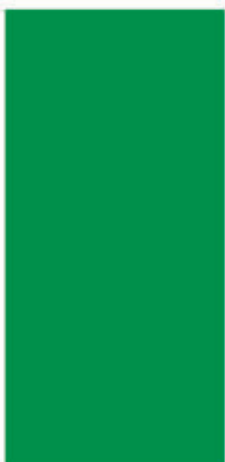


BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
TỔNG CỤC DU LỊCH



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN DU LỊCH VIỆT NAM 2016



Nhà xuất bản Thông tấn



NHÀ XUẤT BẢN THÔNG TẤN

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc Nguyễn Thế Sơn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Tổng biên tập Lê Thị Thu Hương

Biên tập:

Nguyễn Ngọc Bích

Thiết kế trình bày:

Nguyễn Duy Minh
Nguyễn Xuân Thiện

Sửa bản in:

Khương Truyền Phương

Tổng hợp và biên soạn thông tin: Trung tâm Thông tin du lịch

Phối hợp tham gia xây dựng và cung cấp thông tin: các chuyên gia từ vụ Hợp tác quốc tế, vụ Lữ hành, vụ Kế hoạch, Tài chính, vụ Khách sạn, vụ Thị trường du lịch, vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng, Viện Nghiên cứu phát triển du lịch (Tổng cục Du lịch)

In 1.000 bản, khổ 20,5cm x 29,5cm tại Công ty Cổ phần Thiết kế - chế bản điện tử và in công nghệ cao

Địa chỉ: Số 9B Nguyễn Gia Thiều, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Giấy ĐKXB số: 2090 - 2017 /CXBI/PH/03 - 46/TH

Quyết định xuất bản số: 177/QĐ - NXB cấp ngày 3 tháng 7 năm 2017

In xong và nộp lưu chiểu tháng 7 năm 2017

Mã số ISBN: 978-604-953-322-8

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
DU LỊCH VIỆT NAM

2016



MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU3

1. TÌNH HÌNH DU LỊCH THẾ GIỚI NĂM 2016.....4

2. DU LỊCH VIỆT NAM QUA CÁC CON SỐ10

3. XÂY DỰNG THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH18

4. HOẠT ĐỘNG CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH.....21

5. HOẠT ĐỘNG LỮ HÀNH VÀ VẬN CHUYỂN26

6. HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH.....31

7. HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ.....40

8. CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ TRIỂN VỌNG44

PHỤ LỤC47

DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

- ASEAN: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
- GDP: Tổng sản phẩm trong nước
- TTCI: Chỉ số năng lực cạnh tranh Lữ hành và Du lịch
- UNWTO: Tổ chức Du lịch thế giới
- WEF: Diễn đàn Kinh tế thế giới
- WTTC: Hội đồng Du lịch và Lữ hành thế giới



Nguyễn Văn Tuấn

Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch

LỜI GIỚI THIỆU

Năm 2016, ngành Du lịch Việt Nam đã đạt được những kết quả quan trọng. Lượng khách quốc tế đến Việt Nam lần đầu tiên cán mốc 10 triệu lượt, tăng thêm 2 triệu lượt khách so với năm 2015, tương đương với mức tăng trưởng 26%; khách du lịch nội địa đạt 62 triệu lượt; tổng thu từ khách du lịch đạt 417 nghìn tỷ đồng.

Kết quả đó đã minh chứng cho sức bật mạnh mẽ của ngành Du lịch trong bối cảnh vừa trải qua nhiều khó khăn, thách thức lớn trong hai năm trước đó; thể hiện nỗ lực của toàn ngành trong tất cả các lĩnh vực từ lữ hành, lưu trú cho tới xúc tiến quảng bá, hợp tác quốc tế, xây dựng thể chế, chính sách, đầu tư, đào tạo nhân lực... Hiệu quả quản lý nhà nước về du lịch được tăng cường rõ rệt, những bất cập trong hoạt động kinh doanh du lịch được các cấp tập trung chấn chỉnh, khắc phục, qua đó bảo đảm chất lượng dịch vụ du lịch, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Trong năm 2016, ngành Du lịch tiếp tục nhận được sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước với nhiều chính sách và sự chỉ đạo quyết liệt ở tầm vĩ mô. Lần đầu tiên Chính phủ tổ chức hội nghị toàn quốc về phát triển du lịch dưới sự chủ trì của Thủ tướng Chính phủ. Tại hội nghị, Thủ tướng đã đưa ra những chỉ đạo nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho phát triển du lịch. Đặc biệt, ngày 16/1/2017, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Luật Du lịch (sửa đổi) đã được Quốc hội khóa XIV thông qua tại kỳ họp thứ 3 năm 2017.

Nắm bắt cơ hội lịch sử nhờ sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và kỳ vọng của xã hội với mục tiêu quyết tâm đưa du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trong thời gian tới, ngành Du lịch sẽ tập trung tham mưu hoàn thiện thể chế, chính sách nhằm tạo hành lang pháp lý và môi trường thuận lợi nhất cho du lịch phát triển.

Báo cáo thường niên Du lịch Việt Nam 2016 phản ánh bức tranh toàn cảnh về kết quả hoạt động của Ngành trong năm 2016, đóng góp của du lịch vào nền kinh tế quốc dân và phát triển trong năm 2017.

Trân trọng giới thiệu./.



1

TÌNH HÌNH DU LỊCH THẾ GIỚI NĂM 2016

Vượt mốc **1,2 tỷ**
lượt khách quốc tế

Tổng thu từ
khách du lịch quốc tế:
1.401,5 tỷ USD

Ngày Du lịch thế giới
27/9/2016

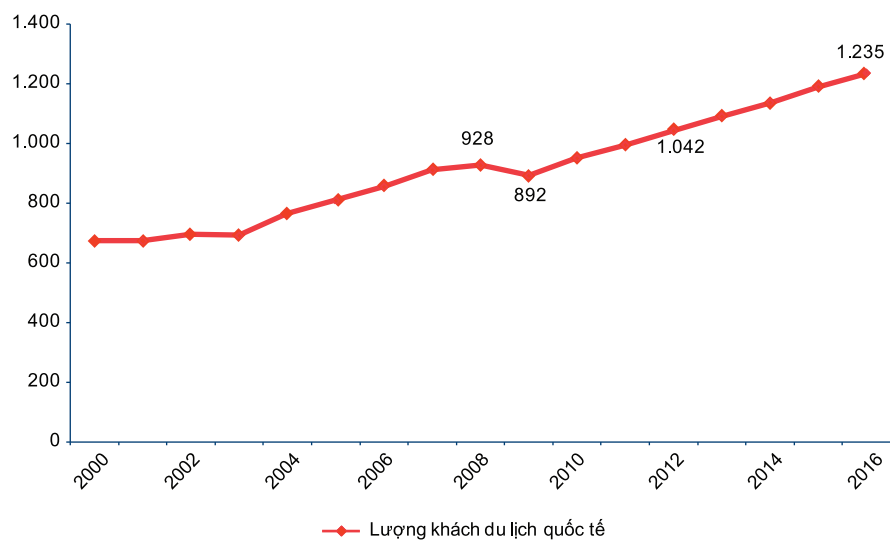
“Du lịch cho mọi người”

DU LỊCH TOÀN CẦU TIẾP TỤC ĐÀ TĂNG TRƯỞNG BỀN VỮNG

Từ sau cuộc khủng hoảng tài chính, suy thoái kinh tế thế giới năm 2009, ngành Du lịch toàn cầu vượt qua thách thức và đạt những kết quả khả quan. Năm 2016 là năm thứ 7 liên tiếp du lịch thế giới duy trì đà tăng trưởng. Lượng khách du lịch quốc tế ước đạt 1,235 tỷ lượt, tăng 3,9% so với năm 2015.

Về tăng trưởng khách du lịch quốc tế năm 2016, khu vực châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục có mức tăng trưởng cao (+8,4%), do nhu cầu tăng mạnh của các thị trường nguồn trong và ngoài khu vực. Sau 2 năm giảm liên tiếp, lượng khách quốc tế đến châu Phi năm 2016 phục hồi tăng trưởng trở lại (+8,1%). Châu Mỹ duy trì mức tăng trưởng 4,3%. Châu Âu có mức tăng trưởng khách quốc tế chậm lại (+2%) với kết quả khá trái ngược khi một số điểm đến đạt mức tăng trưởng hai con số, trong khi một số điểm đến khác có mức tăng trưởng âm do những lo ngại về vấn đề an ninh, an toàn. Lượng khách quốc tế đến Trung Đông trong năm 2016 giảm 4,1% và các điểm đến trong khu vực này cũng có kết quả trái ngược nhau tương tự như châu Âu.

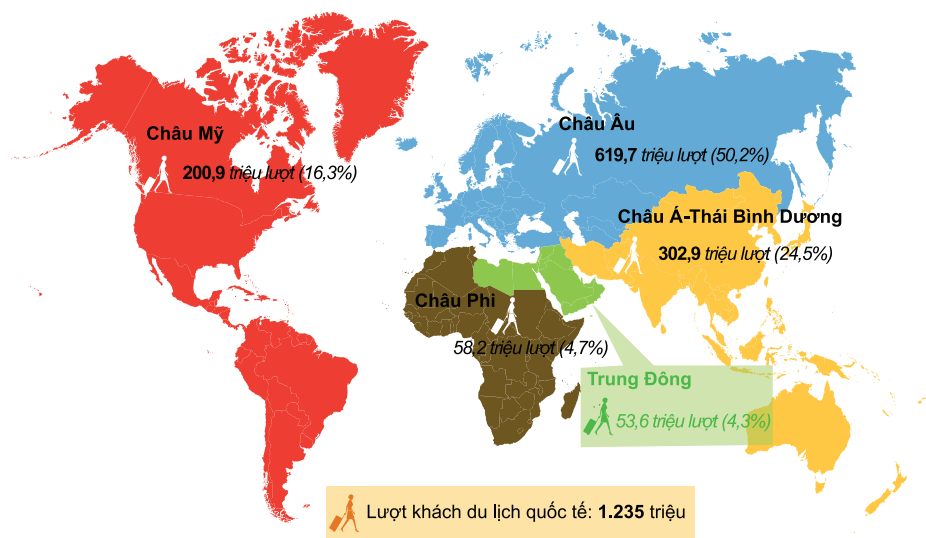
Biểu đồ 1.1: Lượng khách du lịch quốc tế, 2000-2016 (triệu lượt)



Nguồn: UNWTO

Ngày Du lịch thế giới 27/9/2016 với chủ đề "Du lịch cho mọi người" (Tourism for all) truyền thông điệp tất cả mọi người đều có quyền trải nghiệm sự đa dạng và vẻ đẹp hấp dẫn của thế giới; và toàn ngành du lịch cần quan tâm tạo cơ hội đi du lịch cho mọi người bằng cách nâng cao chất lượng dịch vụ, cơ sở vật chất và dịch vụ công cộng cũng như cung cấp những thông tin cần thiết.

Hình 1.1: Du lịch quốc tế năm 2016



Nguồn: UNWTO

Xét theo khu vực, châu Âu luôn là điểm đến quan trọng nhất của du lịch thế giới, chiếm hơn một nửa thị phần (50,2%). Tiếp theo là châu Á - Thái Bình Dương (24,5%), châu Mỹ (16,3%), châu Phi (4,7%) và Trung Đông (4,3%).

So với năm 2015, thị phần năm 2016 có thay đổi nhẹ: châu Mỹ giảm từ 16,8% xuống 16,3%; châu Phi tăng từ 3% lên 4,7% và Trung Đông tăng từ 3,1% lên 4,3%.

Bảng 1.1: Lượng khách quốc tế trên thế giới phân theo khu vực, 2014-2016

	Lượng khách (triệu lượt)			Thị phần (%)	Tăng/giảm (%)	
	2014	2015	2016	2016	15/14	16/15
Thế giới	1.137	1.189	1.235	100	4,6	3,9
Các nền kinh tế phát triển ¹	622	653	685	55,5	5,0	4,9
Các nền kinh tế mới nổi ¹	515	536	550	44,6	4,1	2,6
Theo khu vực						
Châu Âu	580,2	607,5	619,7	50,2	4,7	2,0
Bắc Âu	70,8	75,4	79,7	6,5	6,5	5,7
Tây Âu	174,4	180,3	179,6	14,5	3,4	-0,4
Trung - Đông Âu	120,2	126,4	131,8	10,7	5,1	4,3
Nam Âu - Địa Trung Hải	214,8	225,5	228,6	18,5	4,9	1,4
EU-28	454,1	478,2	499,0	40,4	5,3	4,4
Châu Á - Thái Bình Dương	264,4	279,3	302,9	24,5	5,6	8,4
Đông Bắc Á	136,3	142,1	153,9	12,5	4,3	8,3
Đông Nam Á	97,3	104,7	113,3	9,2	7,5	8,3
Châu Đại Dương	13,3	14,3	15,6	1,3	7,6	9,7
Nam Á	17,5	18,3	20,0	1,6	4,4	9,4
Châu Mỹ	181,9	192,7	200,9	16,3	6,0	4,3
Bắc Mỹ	120,9	127,6	132,2	10,7	5,5	3,6
Vùng biển Ca-ri-bê	22,3	24,1	25,1	2,0	8,1	4,3
Trung Mỹ	9,6	10,2	10,9	0,9	6,8	6,1
Nam Mỹ	29,1	30,8	32,7	2,7	5,9	6,3
Châu Phi	55,2	53,8	58,2	4,7	-2,5	8,1
Bắc Phi	20,4	18,0	18,5	1,5	-12,0	3,0
Châu Phi cận Sahara	34,8	35,8	39,6	3,2	3,0	10,7
Trung Đông	55,4	55,9	53,6	4,3	0,8	-4,1

Nguồn: UNWTO (Dữ liệu tổng hợp tháng 1/2017)

¹ Theo phân loại của Quỹ Tiền tệ quốc tế

Du lịch đóng góp quan trọng vào phát triển kinh tế bền vững

Du lịch là một ngành đóng vai trò quan trọng đối với phát triển kinh tế - xã hội và tạo công ăn việc làm. Theo Hội đồng Du lịch và Lữ hành thế giới (WTTC), năm 2016, du lịch và lữ hành toàn cầu đóng góp trực tiếp vào GDP hơn 2,3 nghìn tỷ USD (tương đương 3,1%) và trực tiếp tạo ra gần 109 triệu việc làm (chiếm 3,6% tổng việc làm trên toàn thế giới). Tính cả tác động gián tiếp và lan tỏa, năm 2016, tổng đóng góp của du lịch và lữ hành cho nền kinh tế toàn cầu lên đến hơn 7,6 nghìn tỷ USD (10,2%) và tổng đóng góp vào việc làm là hơn 292 triệu việc làm (chiếm 9,6%). Như vậy, cứ 10 việc làm trên toàn cầu thì có 1 việc làm trong ngành du lịch.

Đóng góp của du lịch:

- Trực tiếp: **hơn 2,3 nghìn tỷ USD vào GDP (3,1%);**
- Tổng đóng góp: **7,6 nghìn tỷ USD (10,2%);**
- Trực tiếp tạo ra **gần 109 triệu việc làm (3,6%);**
- Tổng đóng góp vào việc làm: **292 triệu việc làm (9,6%).**

Bảng 1.2: Vai trò của du lịch và lữ hành đối với phát triển kinh tế, năm 2016

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (tỷ USD) ^(a)	Tỷ lệ (%) (so với tổng ^{**})
1	Xuất khẩu du lịch	1.401,5	6,6
2	Chi tiêu du lịch nội địa	3.574,6	4,8
3	Đóng góp trực tiếp vào GDP	2.306,0	3,1
4	Tổng đóng góp vào GDP	7.613,3	10,2
5	Đóng góp trực tiếp vào việc làm*	108.741*	3,6
6	Tổng đóng góp vào việc làm*	292.220*	9,6

Nguồn: WTTC

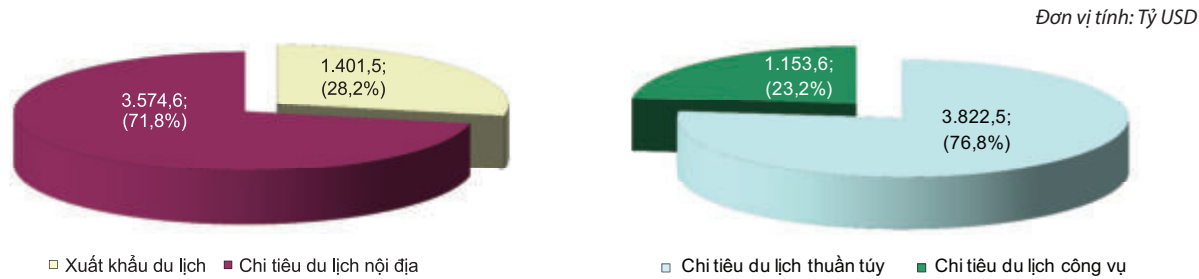
* Đơn vị tính: nghìn việc làm;
** Tỷ lệ % so với tổng được xác định như sau: (1) so với tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ; (2), (3) và (4) so với GDP của nền kinh tế thế giới; (5) và (6) so với tổng số việc làm trên toàn thế giới;
^(a) Tính theo giá cố định và tỷ giá hối đoái năm 2016

Năm 2016, giá trị xuất khẩu du lịch toàn cầu đạt hơn 1,4 nghìn tỷ USD, chiếm 6,6% tổng giá trị xuất khẩu và gần 30% tổng giá trị xuất khẩu dịch vụ của thế giới.

Biểu đồ 1.2 thể hiện tổng tiêu dùng du lịch trên thế giới năm 2016 phân theo đối tượng khách: khách quốc tế (phần tổng

thu từ đối tượng khách này chính là giá trị xuất khẩu du lịch) và khách nội địa (chi tiêu du lịch nội địa); và theo mục đích chuyến đi: du lịch thuần túy và du lịch công vụ. Trong đó, chi tiêu du lịch nội địa và chi tiêu của khách đi với mục đích du lịch thuần túy đều chiếm phần lớn (hơn 2/3).

Biểu đồ 1.2: Tổng tiêu dùng du lịch trên thế giới năm 2016, phân theo loại khách và mục đích chuyến đi



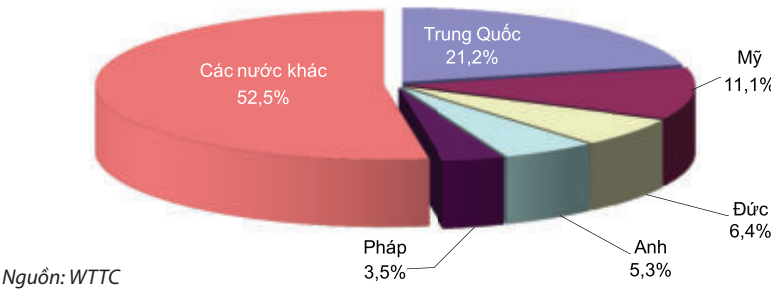
Nguồn: WTTC

Thị trường nguồn của du lịch quốc tế

Thị trường Trung Quốc chiếm trên 1/5 tổng chi tiêu du lịch outbound toàn cầu.

Tốp 5 thị trường nguồn có mức chi tiêu du lịch outbound cao, chiếm đến gần một nửa (47,5%) tổng chi tiêu du lịch outbound toàn cầu, bao gồm: Trung Quốc (21,2%), Mỹ (11,1%), Đức (6,4%), Vương quốc Anh (5,3%) và Pháp (3,5%). Đáng chú ý thị trường Trung Quốc chiếm tới trên 1/5 tổng chi tiêu du lịch outbound toàn cầu.

Biểu đồ 1.3: Chi tiêu du lịch outbound toàn cầu năm 2016, phân theo một số thị trường trọng điểm



Nguồn: WTTC

Vận chuyển hàng không

Theo dữ liệu sơ bộ của Tổ chức Hàng không Dân dụng Quốc tế (ICAO) và Hiệp hội Vận tải Hàng không Quốc tế (IATA), tổng lượng khách di chuyển bằng đường không năm 2016 đạt 3,7 tỷ lượt, tăng 6% so với năm 2015. Xét theo khu vực, tăng trưởng cao nhất là hàng không khu vực Trung Đông (+10,8%) và châu Á - Thái Bình Dương (+8,9%); tiếp đến là châu Phi (+5,8%), châu Âu (+3,8%), châu Mỹ Latinh (+3,5%) và Bắc Mỹ có mức tăng trưởng thấp nhất là 3,2%.

Hàng không thế giới thực hiện 35 triệu chuyến bay trong năm 2016. Lưu lượng vận chuyển hành khách tính theo tổng số km vận chuyển hành khách thương mại (RPKs - Revenue Passenger Kilometres) đạt khoảng 7 nghìn tỷ.

- 3,7 tỷ lượt hành khách; tăng 6%
- 35 triệu chuyến bay

Lượng hành khách do các hãng hàng không giá rẻ vận chuyển trong năm 2016 đã vượt mốc 1 tỷ lượt, chiếm khoảng 28% tổng lượng khách di chuyển bằng đường không; trong đó, hàng không giá rẻ châu Âu chiếm 32%, châu Á - Thái Bình Dương (31%) và Bắc Mỹ (25%).

Lưu trú

Năm 2016, hiệu quả kinh doanh lưu trú có sự khác biệt giữa các khu vực trên thế giới.

Bảng 1.3: Hiệu quả kinh doanh lưu trú năm 2016, theo khu vực

	Công suất buồng		Giá buồng trung bình		Doanh thu mỗi buồng cung ứng	
	2016	Tăng/giảm so với 2015	2016	Tăng/giảm so với 2015	2016	Tăng/giảm so với 2015
	(%)	(%)	(USD)	(%)	(USD)	(%)
Châu Âu*	70,4	0,6	111,77	1,5	78,64	2,1
Châu Á - Thái Bình Dương	69,0	1,6	100,46	-0,9	69,34	0,6
Trung/Nam Mỹ	55,6	-4,3	94,69	9,3	52,64	4,5
Châu Phi	55,4	-3,6	108,14	10,7	59,87	6,7
Trung Đông	66,2	-2,2	174,6	-7,2	115,59	-9,2

Nguồn: STR

* Đơn vị tính Euro

Theo STR Global - một công ty quốc tế chuyên tư vấn thị trường trong ngành lưu trú, năm 2016, về công suất sử dụng buồng, châu Âu và châu Á - Thái Bình Dương đạt kết quả khả quan hơn cả: châu Âu đạt 70,4% (+0,6%) và châu Á - Thái Bình Dương đạt 69% (+1,6%); ngành lưu trú của các khu vực khác có công suất buồng thấp hơn và tăng trưởng âm so với năm trước.

Châu Phi, Trung/Nam Mỹ, châu Âu, châu Á - Thái Bình Dương đều có doanh thu mỗi buồng cung ứng tăng trưởng so với năm 2015.

Chỉ có khu vực Trung Đông có mức tăng trưởng âm đối với cả 3 chỉ số: công suất buồng, giá buồng trung bình và doanh thu mỗi buồng cung ứng. Kết quả này do ảnh hưởng của việc giảm lượng khách quốc tế đến khu vực này.

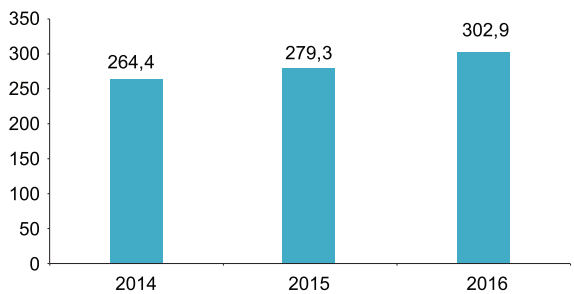
CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG DẪN ĐẦU VỀ TĂNG TRƯỞNG KHÁCH QUỐC TẾ NĂM 2016

Năm 2016, châu Á - Thái Bình Dương đón gần 303 triệu lượt khách quốc tế, tăng 23,6 triệu lượt (tương đương +8,4%) so với năm 2015, chiếm 24,5% tổng lượng khách quốc tế toàn cầu. Đây là lần đầu tiên lượng khách quốc tế đến khu vực này vượt mốc 300 triệu lượt. Châu Á - Thái Bình Dương đạt được kết quả tích cực này do kết nối hàng không ngày càng được tăng cường và thuận tiện hơn, chi phí du lịch hợp lý và thấp hơn làm thúc đẩy nhu cầu của những thị trường nguồn trong và ngoài khu vực.

Khách quốc tế đến châu Á - Thái Bình Dương:

- **Vượt mốc 300 triệu lượt khách**
- **Tăng 8,4%**

Biểu đồ 1.4: Khách quốc tế đến châu Á - Thái Bình Dương, 2014-2016 (triệu lượt)

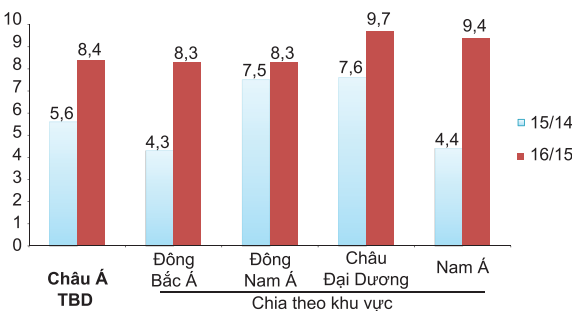


Nguồn: UNWTO

Năm 2016, **Đông Bắc Á** đón gần 154 triệu lượt khách quốc tế, tăng gần 12 triệu lượt (+8,3%) so với năm 2015. Trong đó, những điểm đến dẫn đầu gồm có: Hàn Quốc (+31% tính đến hết tháng 11/2016), Nhật Bản (+22%) do lượng khách đến từ hầu hết các thị trường nguồn đều tăng mạnh, nhất là thị trường Trung Quốc.

Lượng khách quốc tế đến **Đông Nam Á** năm 2016 đạt 113,3 triệu lượt, tăng gần 9 triệu (+8,3%) so với năm 2015. Các quốc gia có mức tăng trưởng khách quốc tế đến cao phải kể đến như Việt Nam (+26%), Phi-líp-pin (+12% tính đến hết

Biểu đồ 1.5: Tăng trưởng khách quốc tế đến châu Á - Thái Bình Dương, theo khu vực (%)



Nguồn: UNWTO

tháng 10/2016), In-đô-nê-xi-a (+10% tính đến hết tháng 11/2016) và Thái Lan (+9%).

Nam Á đón 20 triệu lượt khách quốc tế đến năm 2016, tăng 9,4%. Trong đó, Ấn Độ dẫn đầu với mức tăng trưởng 11%. Sri Lan-ca (+14%) ghi dấu ấn 7 năm liên tiếp đạt mức tăng trưởng hai con số. Nê-pan (+40%) phục hồi trở lại sau trận động đất xảy ra vào tháng 4-5/2015.

Tính đến hết tháng 11/2016, lượng khách quốc tế đến Niu Di-lân tăng trưởng 12% và Úc tăng 11%, góp phần đưa du lịch **châu Đại Dương** đạt mức tăng trưởng gần 10%.

Việt Nam, Hàn Quốc, Nhật Bản dẫn đầu châu Á - Thái Bình Dương về tăng trưởng khách quốc tế đến có lưu trú

Theo UNWTO, năm 2016, trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương, Hàn Quốc, Việt Nam và Nhật Bản là những quốc gia dẫn đầu về sự tăng trưởng khách quốc tế đến có nghỉ đêm tại cơ sở lưu trú.

Về tổng thu từ khách quốc tế đến, Thái Lan đạt mức tăng trưởng cao trong khu vực với 18%. Ngược lại, Cam-pu-chia có mức tăng trưởng âm với -1,2%.



2

DU LỊCH VIỆT NAM QUA CÁC CON SỐ

Năm 2016, ngành Du lịch đã đạt nhiều kết quả ấn tượng. Các chỉ tiêu về lượng khách du lịch quốc tế, nội địa và tổng thu từ khách du lịch đều tăng trưởng cao; ngành Du lịch hoàn thành nhiều nhiệm vụ quan trọng được giao.

KHÁCH QUỐC TẾ ĐẾN VIỆT NAM

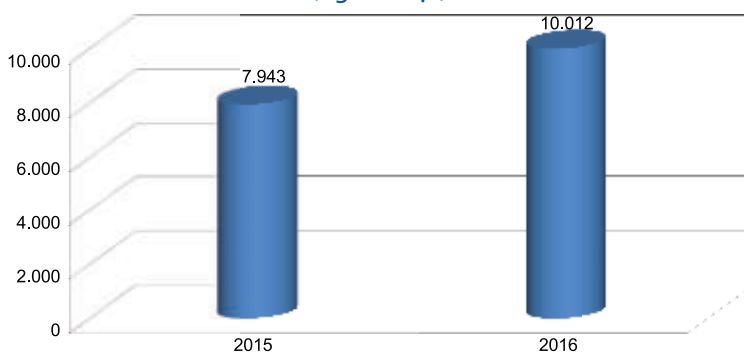
Vượt qua khó khăn của ngành trong năm 2015, số lượng khách quốc tế đến Việt Nam năm 2016 đạt 10.012.735 lượt, tăng 26,0% so với năm 2015; đạt 2 mốc kỷ lục từ trước đến nay: **tổng số khách nhiều nhất trong 1 năm** (trên 10 triệu lượt khách) và **mức tăng tuyệt đối trong 1 năm nhiều nhất so với cùng kỳ năm trước** (trên 2 triệu lượt khách so với năm 2015).

Khách quốc tế đến:
vượt mốc **10 triệu lượt**,
+26%

Khách nội địa:
62 triệu lượt

Tổng thu từ khách du lịch:
417.274 tỷ đồng

Biểu đồ 2.1: Khách quốc tế đến Việt Nam, 2015-2016
(nghìn lượt)

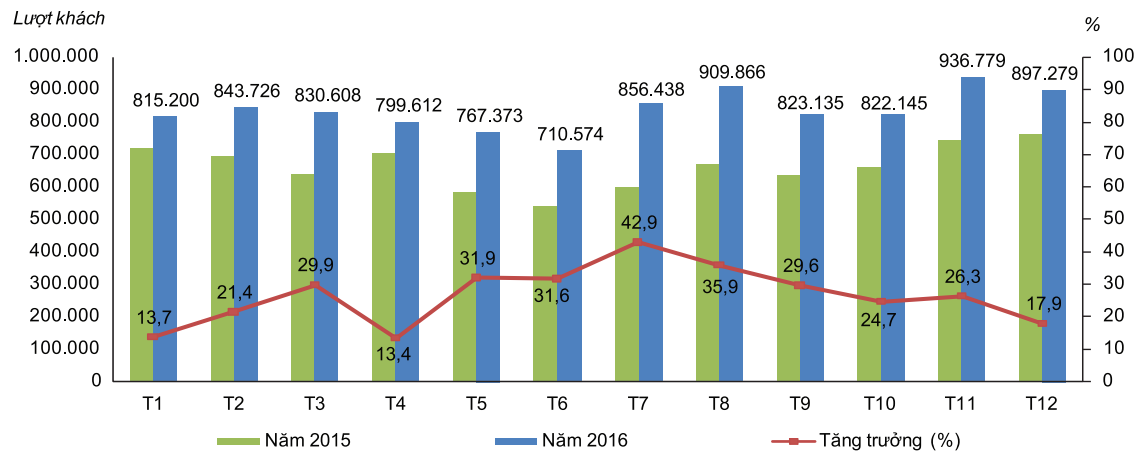


Nguồn: Tổng cục Thống kê

Số lượng khách quốc tế đến Việt Nam trong tất cả các tháng năm 2016 đều cao trên 700 nghìn lượt/tháng, đều tăng so với cùng kỳ năm 2015 với mức tăng trưởng từ trên 11% đến hơn 44%. Tháng 6 có số khách quốc tế đến thấp nhất trong

năm với 710.574 lượt; nhưng vẫn tăng trưởng cao so với năm 2015 đạt mức 34,2%. Số lượng khách quốc tế nhiều nhất trong tháng của năm 2016 là tháng 11, với 936.779 lượt, so với cùng kỳ năm 2015 tăng 27,8% (Biểu đồ 2.2).

Biểu đồ 2.2: Khách quốc tế đến Việt Nam theo tháng trong năm 2015 và 2016



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Cơ cấu khách theo khu vực

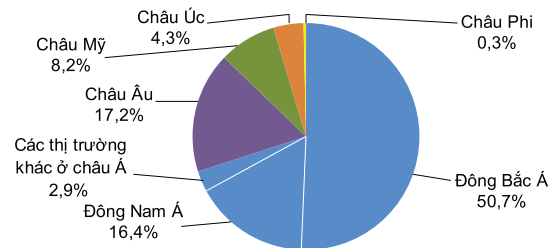
Năm 2016, khách du lịch quốc tế đến từ khu vực châu Á có số lượng lớn nhất, chiếm tới 72,5% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam, (trong đó, Đông Bắc Á chiếm 55,2%, Đông Nam Á chiếm 14,6%). Khách đến từ châu Âu chiếm 16,2% (trong đó 5 nước Tây Âu gồm Anh, Pháp, Đức, I-ta-li-a và Tây Ban Nha chiếm 7,8%). Khách đến từ châu Mỹ chiếm 7,3% (trong đó Bắc Mỹ gồm Mỹ và Ca-na-đa chiếm 6,7%). Khách đến từ châu Úc chiếm 3,7%. Khách đến từ khu vực châu Phi chiếm tỷ lệ ít nhất với 0,3% (Biểu đồ 2.4).

Bảng 2.1: Khách quốc tế đến Việt Nam chia theo phương tiện đến và khu vực, 2015-2016

	Năm 2015 (lượt khách)	Năm 2016 (lượt khách)	Tăng trưởng (%)
Tổng số	7.943.651	10.012.735	26,0
Chia theo phương tiện đến			
Đường hàng không	6.271.250	8.260.623	31,7
Đường biển	169.839	284.855	67,7
Đường bộ	1.502.562	1.467.257	-2,3
Chia theo khu vực			
Châu Á	5.559.447	7.263.374	30,6
Châu Âu	1.367.888	1.617.432	18,2
Châu Mỹ	647.711	735.073	13,5
Châu Úc	341.446	368.292	7,9
Châu Phi	27.159	28.564	5,2

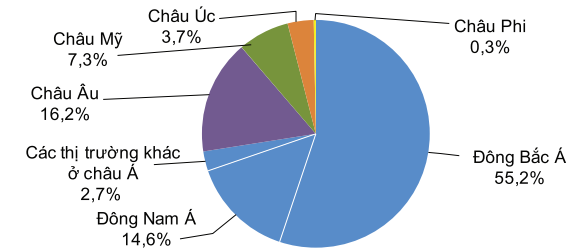
Nguồn: Tổng cục Thống kê

Biểu đồ 2.3: Cơ cấu khách quốc tế đến Việt Nam theo khu vực, năm 2015



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Biểu đồ 2.4: Cơ cấu khách quốc tế đến Việt Nam theo khu vực, năm 2016

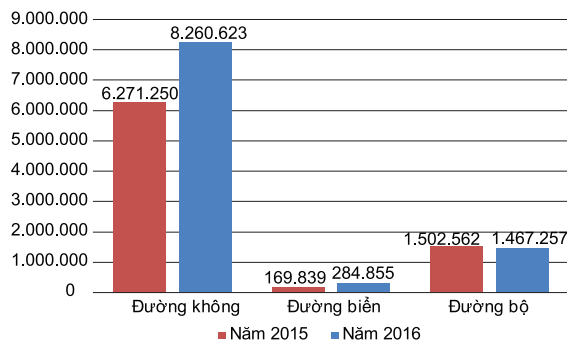


Nguồn: Tổng cục Thống kê

Cơ cấu khách theo phương tiện đến

Năm 2016, khách du lịch quốc tế đến bằng đường hàng không vẫn chiếm đa số (trên 80%) với 8.260.623 lượt, tăng 31,7% so với năm 2015. Khách đến bằng đường biển tuy tăng 67,7% so với năm 2015 nhưng vẫn chiếm cơ cấu nhỏ nhất (2,8%) đạt 284.855 lượt. Riêng khách đến bằng đường bộ giảm nhẹ 2,3% so với năm 2015, đạt 1.467.257 (Biểu đồ 2.5).

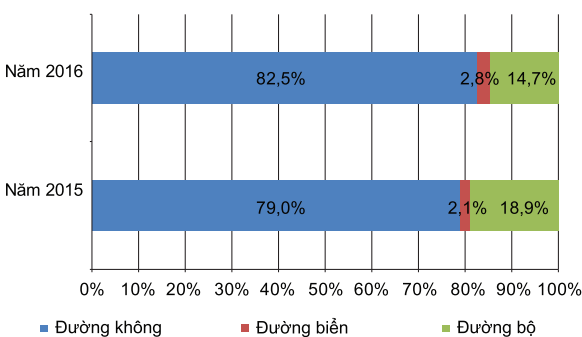
Biểu đồ 2.5: Khách quốc tế đến Việt Nam chia theo phương tiện đến, 2015-2016 (lượt khách)



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Xét theo sự thay đổi về cơ cấu khách đến qua các năm, khách đến bằng đường hàng không và đường biển tăng nhẹ theo thị phần so với năm 2015, lần lượt từ 79,0% lên 82,5% và 2,1% lên 2,8%. Tỷ lệ khách đến bằng đường bộ giảm từ 18,9% xuống 14,7% trong tổng số khách du lịch quốc tế đến Việt Nam năm 2016 (Biểu đồ 2.6).

Biểu đồ 2.6: Cơ cấu khách quốc tế đến Việt Nam chia theo phương tiện đến, 2015-2016



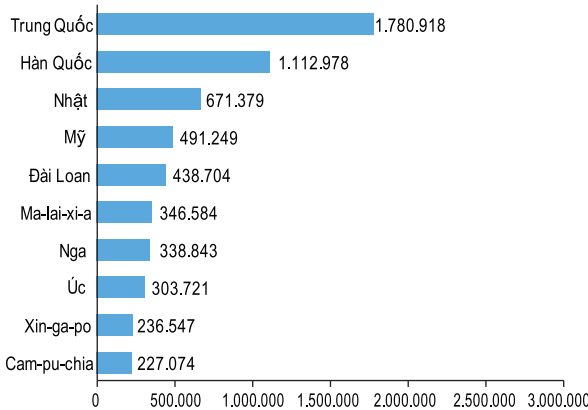
Nguồn: Tổng cục Thống kê

Các thị trường gửi khách quốc tế hàng đầu

Trong 10 thị trường khách du lịch quốc tế hàng đầu đến Việt Nam năm 2016, 5 thị trường Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật, Mỹ và Đài Loan vẫn giữ nguyên vị trí hàng đầu như năm 2015, với tổng số chiếm hơn 63,3% toàn bộ lượng khách quốc tế đến Việt Nam. Thứ tự của 5 thị trường còn lại có sự thay đổi, thị trường Nga vượt lên thị trường Ma-lai-xi-a và

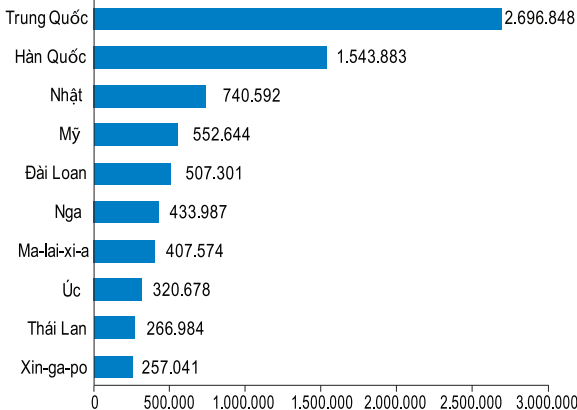
đứng thứ 6; thị trường Úc vẫn giữ vị trí thứ 8; thị trường Thái Lan thay thế thị trường Cam-pu-chia và đứng ở vị trí thứ 9; thị trường Xin-ga-po đứng thứ 10 (năm 2015, thị trường Xin-ga-po đứng thứ 9, thị trường Cam-pu-chia đứng ở vị trí thứ 10) (Biểu đồ 2.8).

Biểu đồ 2.7: 10 thị trường khách quốc tế hàng đầu năm 2015 (lượt khách)



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Biểu đồ 2.8: 10 thị trường khách quốc tế hàng đầu năm 2016 (lượt khách)

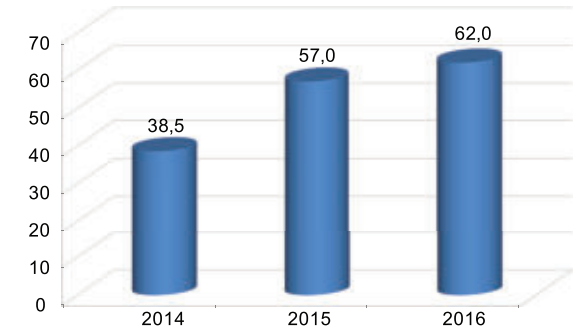


KHÁCH DU LỊCH NỘI ĐỊA

- Đạt 62 triệu lượt khách
- Tăng 8,8% so với năm 2015

Trong những năm qua, Chương trình kích cầu du lịch nội địa với sự tham gia và hưởng ứng tích cực của các địa phương, hiệp hội du lịch, doanh nghiệp du lịch, các hãng hàng không và vận tải đường bộ, đã trở thành một trong những hoạt động góp phần quan trọng trong việc duy trì tăng trưởng của du lịch Việt Nam. Số khách du lịch nội địa luôn tăng, đạt 62 triệu lượt năm 2016, tăng 8,8% so với năm 2015.

Biểu đồ 2.9: Khách du lịch nội địa, 2014-2016 (triệu lượt)



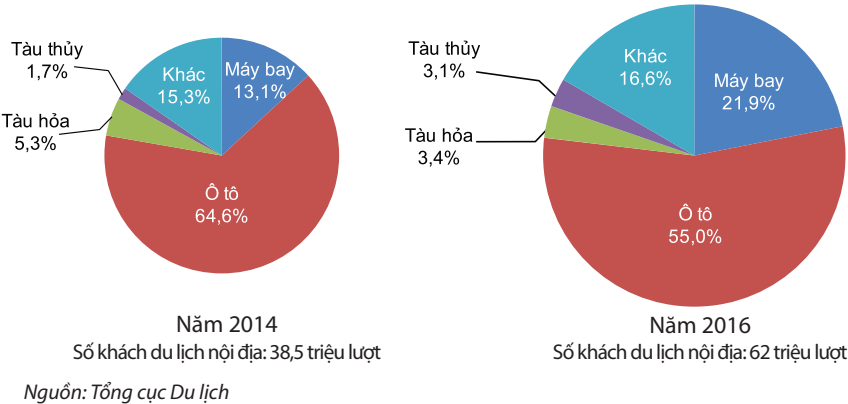
Ghi chú: Từ năm 2015 thay đổi phương pháp tính toán

Nguồn: Tổng cục Du lịch

Đặc điểm khách du lịch nội địa

Kết quả điều tra khách du lịch nội địa năm 2016 của Tổng cục Du lịch cho thấy, số khách sử dụng phương tiện chủ yếu bằng ô tô chiếm tỷ lệ lớn nhất, với 55,0%. Khách đi bằng máy bay đứng thứ hai với tỷ lệ 21,9%. Tỷ lệ thấp nhất thuộc về khách du lịch đi bằng tàu hỏa với 3,4% và tàu thủy với 3,1% (Biểu đồ 2.10). Khách có xu hướng sử dụng máy bay nhiều hơn so với năm 2014 (tăng từ 13,1% lên 21,9%).

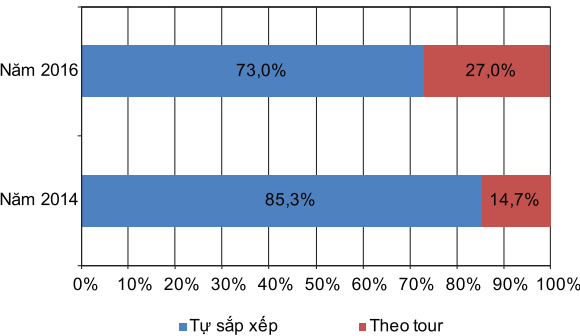
Biểu đồ 2.10: Cơ cấu khách du lịch nội địa theo phương tiện sử dụng chính



Theo hình thức chuyến đi thì khách đi tự sắp xếp chiếm đa số với 73,0%. Khách đi theo tour chiếm 27,0% (Biểu đồ 2.11).



Biểu đồ 2.11: Cơ cấu khách du lịch nội địa chia theo hình thức chuyến đi



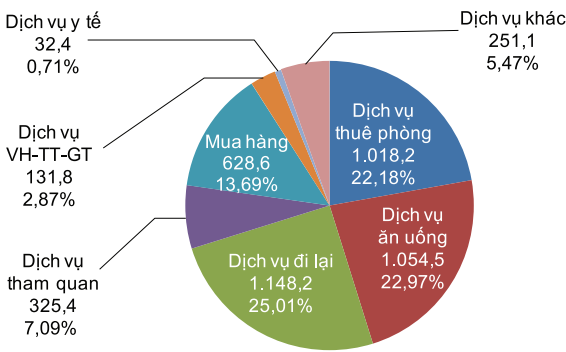
Nguồn: Tổng cục Du lịch

Chi tiêu của khách du lịch nội địa

Chi tiêu bình quân một lượt khách có nghỉ đêm tại cơ sở lưu trú là 4.590 nghìn đồng (Biểu đồ 2.12) và khách tham quan

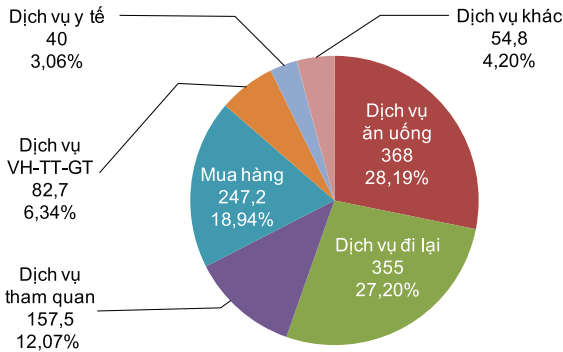
trong ngày có mức chi tiêu bình quân là 1.305 nghìn đồng/lượt khách (Biểu đồ 2.13).

Biểu đồ 2.12: Chi tiêu bình quân một lượt khách du lịch nội địa có nghỉ đêm tại CSLT theo khoản chi
(Đơn vị: nghìn đồng)



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Biểu đồ 2.13: Chi tiêu bình quân một lượt khách du lịch nội địa tham quan trong ngày theo khoản chi
(Đơn vị: nghìn đồng)



Nguồn: Tổng cục Du lịch

TỔNG THU TỪ KHÁCH DU LỊCH

Tổng thu từ khách du lịch năm 2016 đạt 417,2 nghìn tỷ đồng (Bảng 2.2), tăng khoảng 17,3% so với năm 2015 (355,5 nghìn tỷ). Trong đó, tổng thu từ khách du lịch quốc tế chiếm 57,8%, đạt 241,2 nghìn tỷ đồng (Phụ lục 1.3); tổng thu từ khách du lịch nội địa chiếm 42,2%, đạt 176,0 nghìn tỷ đồng (Phụ lục 1.4).

- Tổng thu từ khách du lịch: **417,2 nghìn tỷ đồng**, trong đó:
 - Tổng thu từ khách du lịch quốc tế: **241,2 nghìn tỷ đồng (57,8%)**
 - Tổng thu từ khách du lịch nội địa: **176,0 nghìn tỷ đồng (42,2%)**
- **Tăng 17,3% so với năm 2015**

Bảng 2.2: Tổng thu từ khách du lịch năm 2016 chia theo sản phẩm

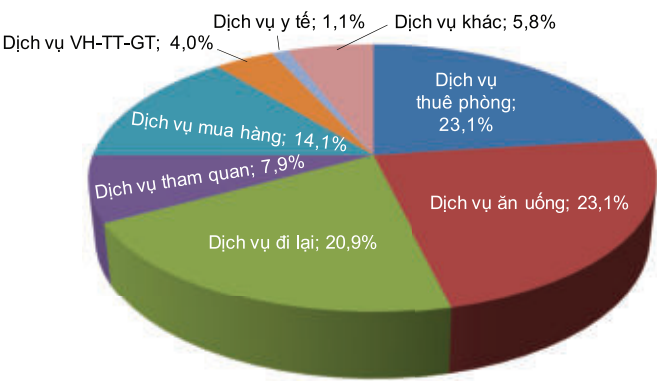
Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Sản phẩm	Tổng thu từ khách du lịch quốc tế đến	Tổng thu từ khách du lịch nội địa	Tổng thu từ khách du lịch
A	B	1	2	3 = 1+2
1	Dịch vụ thuê phòng	66.895,11	29.523,80	96.418,91
2	Dịch vụ ăn uống	53.684,20	42.668,88	96.353,08
3	Dịch vụ đi lại	42.100,06	44.959,61	87.059,67
4	Dịch vụ tham quan	18.456,83	14.615,53	33.072,36
5	Mua hàng	32.384,84	26.348,02	58.732,86
6	Dịch vụ VH-TT-GT (*)	10.213,52	6.540,12	16.753,64
7	Dịch vụ y tế	2.448,46	2.257,82	4.706,28
8	Dịch vụ khác	15.081,38	9.096,22	24.177,60
	Tổng cộng	241.264,40	176.010,00	417.274,40

Ghi chú: Tính toán theo phương pháp Tài khoản vệ tinh du lịch (TSA)

(*) VH-TT-DL: Văn hóa, thể thao, giải trí

Biểu đồ 2.14: Cơ cấu tổng thu từ khách du lịch chia theo sản phẩm năm 2016



Ghi chú: Tính toán theo phương pháp Tài khoản vệ tinh du lịch (TSA)



ĐÓNG GÓP CỦA DU LỊCH VÀO GDP

Đóng góp trực tiếp của du lịch vào GDP năm 2016 khoảng 6,96%.

Bảng 2.3: Đóng góp của du lịch vào GDP năm 2016

Các chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016
Tổng thu từ khách du lịch (tỷ đồng)	355.554	417.274
Đóng góp trực tiếp của du lịch (tỷ đồng)	265.540	309.794
Tỷ lệ đóng góp trực tiếp so với GDP (%)	6,33	6,96

Ghi chú: Tính toán theo phương pháp Tài khoản vệ tinh du lịch (TSA)



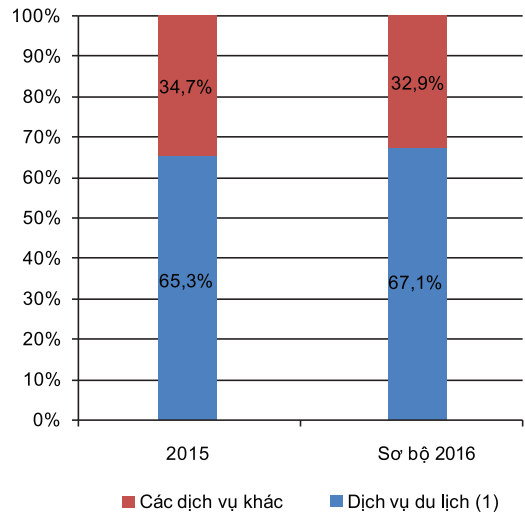
Trang An - Ninh Bình

XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU DỊCH VỤ DU LỊCH

Năm 2016, giá trị xuất khẩu dịch vụ du lịch đạt 8.250 triệu USD, cao hơn tất cả các ngành dịch vụ khác, chiếm tới 67% tổng giá trị xuất khẩu dịch vụ, tăng trưởng 12,2% so với năm 2015. Trong khi đó, nhập khẩu dịch vụ du lịch năm 2016 đạt

4.560 triệu USD, chiếm 27,6% tổng giá trị nhập khẩu dịch vụ. Nhờ vào giá trị xuất khẩu cao, dịch vụ du lịch luôn là ngành xuất siêu, năm 2016 đạt 3.690 triệu USD và năm 2015 đạt 3.755 triệu USD.

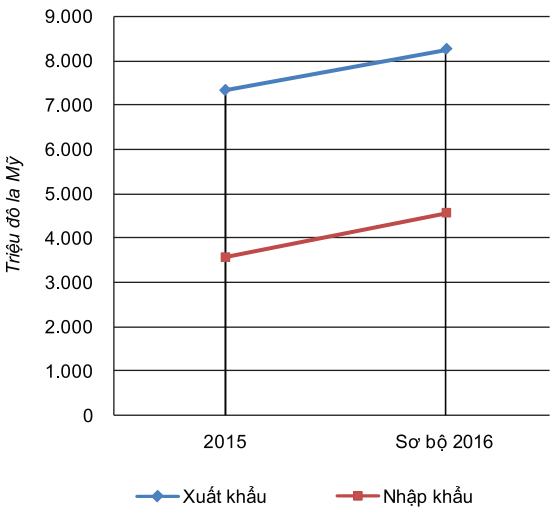
Biểu đồ 2.15: Xuất khẩu dịch vụ du lịch trong các ngành dịch vụ, 2015-2016



Nguồn: Tổng cục Thống kê

(1) Travel Service

Biểu đồ 2.16: Xuất, nhập khẩu dịch vụ du lịch, 2015-2016



ĐẦU TƯ VÀO LĨNH VỰC DU LỊCH

- Về đầu tư trong nước**, năm 2016 tiếp tục chứng kiến sự sôi động ở phân khúc dịch vụ cao cấp với sự tham gia của các nhà đầu tư chiến lược. Các địa phương đã tổ chức nhiều hội nghị xúc tiến đầu tư nhằm giới thiệu tiềm năng, cơ hội đầu tư vào du lịch, tích cực kiến tạo môi trường thông thoáng thu hút đầu tư. Đáng chú ý, những tập đoàn lớn như Sun Group, Vingroup, FLC, Mường Thanh đã đầu tư và đưa vào khai thác hàng loạt sản phẩm, dịch vụ nghỉ dưỡng, vui chơi giải trí có đẳng cấp quốc tế ở nhiều địa phương với tổng vốn đầu tư lên tới hàng chục nghìn tỷ đồng, đồng thời tiếp tục đầu tư mở rộng các tổ hợp dự án du lịch của mình. Điều này đã thực sự tạo động lực lớn nâng tầm chất lượng dịch vụ du lịch, đáp ứng ngày càng tốt nhu cầu của khách du lịch ở phân khúc cao cấp.
- Về đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)**, trong năm 2016, có 97 dự án cấp mới về lĩnh vực Dịch vụ lưu trú và ăn uống với tổng vốn đăng ký cấp mới, vốn tăng thêm và vốn góp là 406,7 triệu đô la Mỹ; 2 dự án mới về lĩnh vực Nghệ thuật, vui chơi và giải trí với tổng vốn đăng ký là

329,8 triệu đô la Mỹ (trong đó, dự án của Berjaya Corporation Berhad (Ma-lai-xi-a) liên doanh với Công ty TNHH Một thành viên Xổ số điện toán Việt Nam với tổng vốn đầu tư 210,58 triệu đô la Mỹ, đứng thứ ba về mức vốn đầu tư, chiếm 5,2% tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài của cả nước trong Quý I/2016) (Nguồn: Cục Đầu tư nước ngoài - Bộ Kế hoạch và Đầu tư).



QUY HOẠCH DU LỊCH

Trong năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt: 1 Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng; 4 Quy hoạch tổng thể phát triển khu du lịch quốc gia (Phụ lục 1.6).

Như vậy, đến hết năm 2016, toàn bộ quy hoạch tổng thể phát triển du lịch của 7 vùng du lịch trong cả nước đã được phê duyệt. Ngoài ra, quy hoạch tổng thể phát triển của nhiều khu du lịch, di tích lịch sử, quần thể danh thắng quốc gia đã được phê duyệt và nhiều địa phương đã triển khai lập Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch.

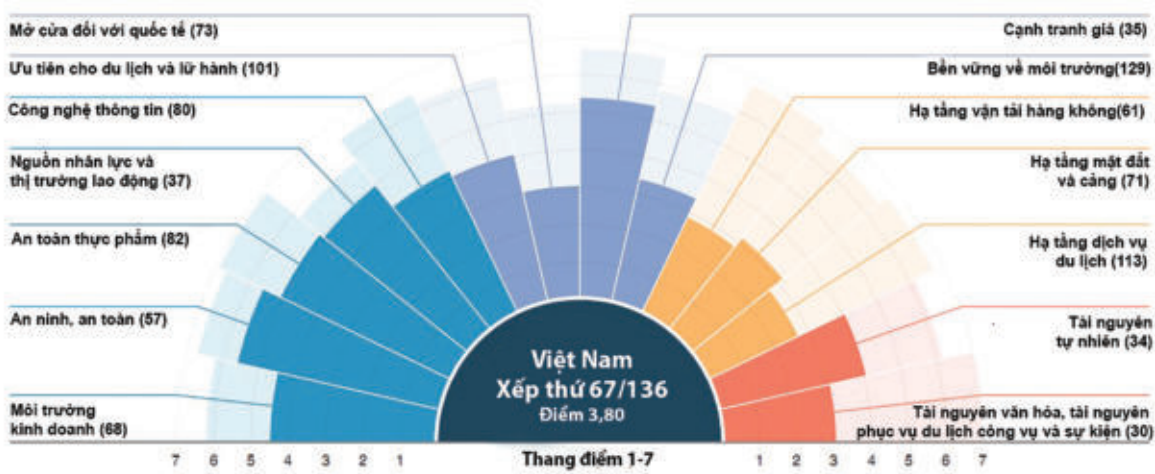
- 1 Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng
- 4 Quy hoạch tổng thể phát triển khu du lịch quốc gia

NĂNG LỰC CẠNH TRANH DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH CỦA VIỆT NAM ĐƯỢC CẢI THIỆN

Theo báo cáo của Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) công bố vào tháng 4/2017, chỉ số năng lực cạnh tranh du lịch và lữ hành (TTCI) của Việt Nam xếp thứ 67/136 quốc gia được đánh giá trong khi năm 2015 xếp ở vị trí 75/141 và năm 2013 ở vị trí 80/139. Điều này cho thấy một tín hiệu lạc quan đối với sự phát triển của du lịch Việt Nam trong năm tới.

TTCI được tính toán từ 14 chỉ số đánh giá trên thang điểm từ 1 đến 7. Trong 14 chỉ số, du lịch Việt Nam được đánh giá cao về tài nguyên văn hóa, tài nguyên phục vụ du lịch công vụ và sự kiện khi đứng ở vị trí thứ 30/136 quốc gia; tài nguyên tự nhiên (xếp thứ 34), cạnh tranh về giá (xếp thứ 35); nguồn nhân lực và thị trường lao động (xếp thứ 37, tăng 18 bậc).

Năng lực cạnh tranh du lịch và lữ hành của Việt Nam



Nguồn: Diễn đàn Kinh tế thế giới

Theo WEF, để tiếp tục nâng cao năng lực cạnh tranh du lịch và lữ hành, Việt Nam cần chú trọng đến tính bền vững về môi trường (xếp thứ 129), hạ tầng dịch vụ du lịch (xếp thứ 113) và mức độ ưu tiên cho du lịch và lữ hành (xếp thứ 101).

Với những kết quả đạt được, WEF xếp Việt Nam nằm trong top 15 điểm đến dẫn đầu về sự cải thiện năng lực cạnh tranh du lịch và lữ hành.



3

XÂY DỰNG THỂ CHẾ, CHÍNH SÁCH

Năm 2016 chứng kiến những dấu ấn đặc biệt trong xây dựng thể chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi phát triển du lịch. Đảng và Nhà nước ta đã xác định phát triển du lịch trở thành một ngành kinh tế mũi nhọn, đóng góp ngày càng lớn cho nền kinh tế đất nước. Với định hướng quan trọng này, nhiều chính sách hỗ trợ sẽ được hình thành để du lịch khắc phục khó khăn, khai thác tốt tiềm năng cũng như phát huy thế và lực đã tích tụ được trong những năm qua, phát triển thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong thời gian tới.

LẦN ĐẦU TIÊN CHÍNH PHỦ TỔ CHỨC HỘI NGHỊ TOÀN QUỐC VỀ PHÁT TRIỂN DU LỊCH

Ngày 9/8/2016 tại Hội An, lần đầu tiên Chính phủ tổ chức hội nghị toàn quốc về phát triển du lịch dưới sự chủ trì của Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc. Hội nghị có sự tham dự của các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị, Ủy viên BCH Trung ương Đảng,

lãnh đạo các Bộ, ban, ngành, các địa phương trên toàn quốc cùng đông đảo doanh nghiệp du lịch... Tại hội nghị, nhằm tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho du lịch phát triển trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, Thủ tướng đã đưa ra những chỉ đạo:

- Đổi mới tư duy về phát triển du lịch;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho thủ tục xuất nhập cảnh, trong đó có triển khai để án cấp thị thực điện tử, cấp thị thực tại cửa khẩu;
- Thành lập Quỹ hỗ trợ phát triển du lịch;
- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch;
- Tăng cường quản lý điểm đến và kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch;
- Tổ chức hoạt động và ứng xử thân thiện tại các sân bay, cửa khẩu;

- Phát triển nguồn nhân lực du lịch;
- Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, doanh nghiệp và người dân trong phát triển du lịch;
- Đổi mới hoạt động các hiệp hội ngành nghề du lịch, thu hút các doanh nghiệp lớn, các nhà đầu tư chiến lược.

Đồng thời, Thủ tướng cũng chỉ đạo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tiếp thu các ý kiến đóng góp tại hội nghị để hoàn thiện Đề án phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, trình Bộ Chính trị.

ĐỀ ÁN “PHÁT TRIỂN DU LỊCH TRỞ THÀNH NGÀNH KINH TẾ MŨI NHỌN”

Theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng Đề án “Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn”, báo cáo Chính phủ trình Bộ Chính trị xem xét, chỉ đạo. Đề án được xây dựng trên cơ sở quán triệt, thực hiện các Nghị quyết của Đảng, chiến lược, quy hoạch phát triển du lịch Việt Nam, tham khảo kinh nghiệm quốc tế và tiếp thu ý kiến đóng góp của các Ban, Bộ, ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố, các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia du lịch.

Ngày 16/01/2017, Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết về Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Lần đầu tiên Bộ Chính trị ra nghị quyết chuyên đề về phát triển du lịch là sự kiện ghi dấu ấn trong lịch sử của ngành, là cơ hội để ngành Du lịch Việt Nam phát triển mạnh trong thời gian tới.



Hội nghị định hướng phát triển ngành Du lịch Việt Nam trở thành kinh tế mũi nhọn, ngày 15/7/2016

TẬP TRUNG XÂY DỰNG LUẬT DU LỊCH (SỬA ĐỔI)

Ra đời năm 2005, Luật Du lịch là nền tảng pháp lý quan trọng để đảm bảo sự hoạt động và phát triển của ngành Du lịch, phát huy các nguồn lực, tiềm lực của đất nước, giúp ngành Du lịch đạt được những thành tựu to lớn. Trong 10 năm qua, tình hình đất nước và quốc tế đã có nhiều chuyển biến. Bối cảnh hội nhập quốc tế của Việt Nam đã có nhiều thay đổi với nhiều cam kết quốc tế. Ở trong nước, tác động từ những thay đổi trong quan hệ xã hội khi đất nước phát triển và hội nhập đã dẫn đến việc thực hiện Luật Du lịch 2005 gặp nhiều khó khăn, không còn phù hợp với điều kiện thực tế.

Mặt khác, ngành Du lịch đã được Đảng, Nhà nước định hướng trở thành ngành kinh tế quan trọng, đóng góp tích cực cho sự phát triển của đất nước, tuy nhiên chưa huy động tối đa được các nguồn lực do những hạn chế trong quy định.

Do vậy, việc xây dựng Luật Du lịch (sửa đổi) là bước đi có ý nghĩa chiến lược, nhằm tạo hành lang pháp lý phù hợp đáp ứng yêu cầu phát triển ngành trong giai đoạn mới.

Trong năm 2016, ngành đã tập trung xây dựng dự thảo Luật Du lịch (sửa đổi), trình Chính phủ, Quốc hội xem xét. Trên cơ sở tiếp thu các ý kiến, dự thảo Luật đã được chỉnh sửa, hoàn thiện báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội và trình Quốc hội cho ý kiến tại kỳ họp thứ 2 Quốc hội khóa XIV. Tại đây, Quốc hội đã nhất trí cho điều chỉnh, bổ sung dự thảo Luật để trình Quốc hội thông qua vào kỳ họp thứ 3. Và ngày 19/6/2017, tại kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XIV, Quốc hội đã bấm nút thông qua Luật Du lịch (sửa đổi). Theo đó, Luật Du lịch (sửa đổi) sẽ có hiệu lực từ ngày 01/01/2018.



QUỐC HỘI NHẤT TRÍ THÍ ĐIỂM CẤP THỊ THỰC ĐIỆN TỬ

Ngày 22/11/2016, Quốc hội đã biểu quyết thông qua Nghị quyết về thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam. Theo đó, việc thí điểm cấp thị thực điện tử sẽ được thực hiện trong thời hạn 2 năm, áp

dụng từ ngày 1/2/2017 đối với công dân của 40 quốc gia. Cùng với chính sách miễn thị thực và cấp thị thực tại cửa khẩu, cấp thị thực điện tử (e-visa) là một giải pháp hữu hiệu thu hút khách quốc tế đến Việt Nam.

THÀNH LẬP SỞ DU LỊCH TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRỌNG ĐIỂM DU LỊCH

Hết năm 2016, đã có 13 địa phương thành lập Sở Du lịch, gồm có: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Ninh Bình, Quảng Bình, Bà Rịa-Vũng Tàu, Hải Phòng, Thừa Thiên-Huế, Quảng Ninh, Khánh Hòa, Kiên Giang, Đà Nẵng, Bình Định, Nghệ An.

Việc thành lập Sở Du lịch tại một số địa phương có thể mạnh về du lịch sẽ tạo điều kiện thuận lợi phát huy tốt tiềm năng,

lợi thế và gia tăng giá trị đóng góp kinh tế từ du lịch cho địa phương. Điều này không chỉ tốt cho địa phương mà cũng thúc đẩy hình thành các trung tâm du lịch làm động lực cho phát triển du lịch cả nước theo đúng định hướng của Ngành.

Một số văn bản, chính sách liên quan đến lĩnh vực Du lịch được ban hành trong năm 2016:

- Thông tư liên tịch 02/2016/TTLT-BGTVT-BVHTTDL ngày 23/3/2016 của Bộ Giao thông vận tải và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn về cấp biển hiệu phương tiện thủy nội địa vận chuyển khách du lịch;
- Thông tư 04/2016/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL và Thông tư số 05/2013/TT-BVHTTDL;
- Nghị quyết 56/NQ-CP ngày 30/6/2016 của Chính phủ về việc gia hạn việc miễn thị thực có thời hạn đối với công dân các nước: Vương quốc Anh, Cộng hòa Pháp, Cộng hòa Liên bang Đức, Vương quốc Tây Ban Nha, Cộng hòa I-ta-li-a;
- Thông tư 178/2016/TT-BTC ngày 01/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định, phân hạng cơ sở lưu trú du lịch và phí thẩm định, phân hạng cơ sở kinh doanh dịch vụ đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch;
- Thông tư 177/2016/TT-BTC ngày 01/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định và cấp giấy phép kinh doanh lữ hành quốc tế; phí thẩm định cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch; lệ phí cấp giấy chứng nhận thuyết minh viên; lệ phí cấp phép đặt chi nhánh, văn phòng đại diện doanh nghiệp du lịch nước ngoài tại Việt Nam;
- Quyết định 4640/QĐ-BVHTTDL ngày 28/12/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Bộ tiêu chí đánh giá điểm đến du lịch.



Hồ Gươm - Hà Nội



4

HOẠT ĐỘNG CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH

Trong năm 2016,
76 CSLTDL 3-5 sao
mới được công nhận,
trong đó:

5 sao: 16 CSLTDL
với 6.338 buồng

4 sao: 25 CSLTDL
với 3.279 buồng

3 sao: 35 CSLTDL
với 2.334 buồng

Năm 2016, ngành Du lịch đã triển khai chiến dịch nâng cao chất lượng dịch vụ hệ thống cơ sở lưu trú du lịch tại các địa bàn du lịch trọng điểm trên toàn quốc. Cũng trong năm, các nhà đầu tư chiến lược đã đầu tư mạnh vào các dự án xây dựng cơ sở lưu trú có quy mô lớn, đẳng cấp và hiện đại, góp phần tích lũy năng lực, tạo sức hấp dẫn và nâng cao khả năng cạnh tranh của du lịch Việt Nam trong lĩnh vực lưu trú.

CHIẾN DỊCH NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ CƠ SỞ LƯU TRÚ DU LỊCH

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành Du lịch trong năm 2016 là triển khai Chiến dịch nâng cao chất lượng dịch vụ hệ thống cơ sở lưu trú du lịch tại các địa bàn du lịch trọng điểm trên toàn quốc, qua đó nhằm bảo đảm chất lượng dịch vụ theo tiêu chuẩn, nâng cao hình ảnh du lịch Việt Nam.

- Chỉ đạo các Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ sở lưu trú du lịch trên toàn quốc tổng kiểm tra, rà soát toàn bộ cơ sở vật chất, đội ngũ lao động, vệ sinh môi trường... để khắc phục những điểm yếu, nâng cấp cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Tổ chức 16 hội nghị quán triệt về chiến dịch nâng cao chất lượng dịch vụ hệ thống cơ sở lưu trú du lịch với sự tham gia của 47 tỉnh/thành phố và các khách sạn từ 1-5 sao.
- Phối hợp với các đơn vị chức năng của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các địa phương tiến hành kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng 241 cơ sở lưu trú du lịch từ 3-5 sao tại 22 tỉnh/thành phố.
- Thu hồi quyết định công nhận xếp hạng 41 cơ sở lưu trú du lịch, trong đó có 26 khách sạn 3 sao, 12 khách sạn

4 sao, 1 khách sạn 5 sao, 2 khu căn hộ du lịch cao cấp trên địa bàn 16 tỉnh/thành phố.

- Nhắc nhở các cơ sở lưu trú du lịch còn một số hạn chế, yêu cầu chấn chỉnh, đầu tư nâng cấp chất lượng.
- Tiến hành soát xét Bộ tiêu chuẩn quốc gia TCVN 7800: 2009 “Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay)”.

Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại chất lượng 241 CSLTDL

Thu hồi quyết định công nhận xếp hạng 41 CSLTDL



Tập huấn và bồi dưỡng

Cùng với kiểm tra, rà soát dịch vụ các cơ sở lưu trú du lịch, công tác bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực cũng là một nội dung quan trọng trong chiến dịch nâng cao chất lượng dịch vụ cơ sở lưu trú du lịch.

- Tổ chức 12 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ khách sạn buồng, bàn, lễ tân tại 5 tỉnh: Hà Giang (2 lớp nghiệp vụ lễ tân, buồng), Điện Biên (3 lớp nghiệp vụ buồng, bàn, lễ tân), Kiên Giang (3 lớp nghiệp vụ buồng, bàn, lễ tân), Nghệ An

(2 lớp nghiệp vụ bàn, lễ tân), Quảng Bình (2 lớp nghiệp vụ buồng, bàn).

- Tổ chức 20 lớp tập huấn cho gần 400 giám đốc điều hành khách sạn 4-5 sao tại 16 tỉnh/thành phố: Hà Nội, Cần Thơ, Đà Nẵng, Hải Phòng, TP. Hồ Chí Minh, Bà Rịa-Vũng Tàu, Bình Thuận, Khánh Hòa, Kiên Giang, Lào Cai, Lâm Đồng, Nghệ An, Quảng Nam, Quảng Ninh, Thanh Hóa, Thừa Thiên-Huế.

TIẾP TỤC HÌNH THÀNH CHUỖI KHÁCH SẠN CAO CẤP MANG THƯƠNG HIỆU VIỆT

Trong năm 2016, số lượng cơ sở lưu trú du lịch 3-5 sao mới được công nhận là 76 cơ sở tại 22 tỉnh/thành phố, cung cấp 11.951 buồng. Trong đó, Đà Nẵng, Khánh Hòa, Quảng Nam là 3 địa phương có số lượng cơ sở lưu trú du lịch 3-5 sao mới được công nhận nhiều nhất với tổng cộng 30 cơ sở lưu trú du lịch, chiếm 39,5% (Phụ lục 1.7).

Các tập đoàn lớn của Việt Nam như Sun Group, Vingroup, FLC, Mường Thanh... tiếp tục khẳng định vị thế của mình trong việc cung cấp các tổ hợp vui chơi, giải trí, cơ sở lưu trú có quy mô lớn, đẳng cấp quốc tế, góp phần hình thành thương hiệu sản phẩm, dịch vụ du lịch Việt Nam.

Tính đến hết năm 2016, tổng số cơ sở lưu trú du lịch 3-5 sao và cao cấp là 784 cơ sở, cung cấp 91.250 buồng, tương ứng chiếm 5,4% và 28,7% trong hệ thống cơ sở lưu trú du lịch đã được xếp hạng.

Một số tập đoàn tiêu biểu đóng góp CSLTDL cao cấp năm 2016	
- Mường Thanh: - 2 khách sạn 5 sao - 5 khách sạn 4 sao - Vingroup: - 3 khách sạn 5 sao - FLC: - 1 khách sạn 5 sao	Tổng số buồng cung cấp: - Gần 5.000 buồng; - Chiếm 40% số lượng buồng lưu trú du lịch 3-5 sao mới được công nhận năm 2016

Bảng 4.1: Số CSLTDL 3-5 sao và cao cấp tính đến hết năm 2016

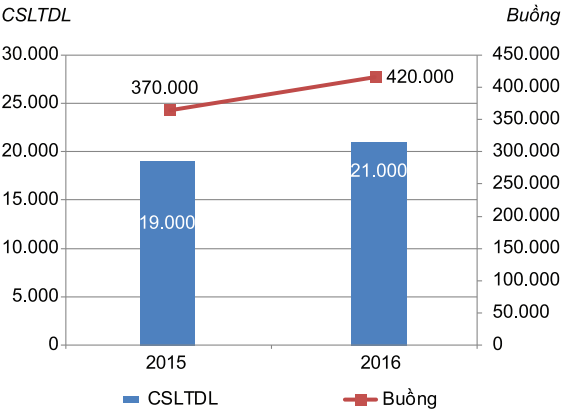
Chỉ tiêu	Số lượng CSLTDL	Số buồng
Khách sạn 5 sao	103	29.742
Khách sạn 4 sao	228	29.049
Khách sạn 3 sao	441	30.840
Làng du lịch 3 sao	1	62
Biệt thự du lịch cao cấp	3	75
Căn hộ du lịch cao cấp	8	1.482
- Căn hộ cao cấp 5 sao	4	882
- Căn hộ cao cấp 4 sao	2	338
- Căn hộ cao cấp	2	262
Tổng	784	91.250

Nguồn: Tổng cục Du lịch

Hệ thống cơ sở lưu trú du lịch tiếp đà tăng trưởng

Tính đến hết năm 2016, tổng số cơ sở lưu trú du lịch trên địa bàn cả nước ước tính đạt 21.000 cơ sở lưu trú du lịch với 420.000 buồng, tăng tương ứng 10,5% và 13,5% so với năm 2015.

Biểu đồ 4.1: Số lượng CSLTDL và số buồng, 2015-2016



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Công suất sử dụng buồng bình quân của các cơ sở lưu trú du lịch trong cả nước năm 2016 ước đạt **57%** và có sự khác biệt lớn giữa các địa phương:

- Các địa phương có công suất sử dụng buồng cao là Quảng Nam, Khánh Hòa, Lào Cai (trên 70%).
- Các địa phương có công suất thấp là Lai Châu (35%), Bắc Kạn (40%), Yên Bái (45%).

Trong đó:

- Số cơ sở lưu trú du lịch được xếp hạng đạt 14.453 cơ sở lưu trú du lịch, tăng 9,3% so với năm 2015.
- Số buồng lưu trú du lịch được xếp hạng đạt 318.237 buồng, tăng 10,1% so với năm 2015.



Khách sạn Melia - Hà Nội

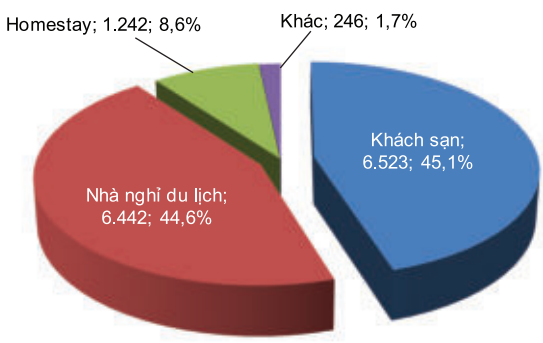
- Từ tháng 4/2016, công suất sử dụng buồng của các tỉnh miền Trung bị ảnh hưởng bởi sự cố môi trường biển như Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị và khu vực Lăng Cô của tỉnh Thừa Thiên-Huế giảm mạnh, chỉ đạt dưới 30%.
- Các địa phương khác có công suất sử dụng buồng từ 50% đến 60%.

Loại hình cơ sở lưu trú du lịch chủ yếu là khách sạn và nhà nghỉ du lịch

Trong số 14.453 cơ sở lưu trú du lịch được xếp hạng tính đến hết năm 2016 thì loại hình khách sạn và nhà nghỉ du lịch chiếm tỷ trọng lớn nhất, tương ứng 6.523 cơ sở (chiếm 45,1%) và 6.442 cơ sở (chiếm 44,6%).

Loại hình homestay chỉ chiếm 8,6% với 1.242 cơ sở. Các loại hình khác gồm làng du lịch, tàu thủy du lịch, biệt thự du lịch, căn hộ du lịch, bãi cắm trại du lịch chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ, khoảng 1,7% với 246 cơ sở.

Biểu đồ 4.2. Cơ cấu CSLTDL được xếp hạng chia theo loại hình tính đến hết năm 2016



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Bảng 4.2: Số lượng CSLTDL được xếp hạng chia theo loại hình tính đến hết năm 2016

Chỉ tiêu	Năm 2015				Năm 2016			
	CSLTDL		Buồng		CSLTDL		Buồng	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Khách sạn	5.916	45,41	204.898	70,91	6.523	45,13	225.975	71,01
5 sao	89	0,68	23.786	8,23	103	0,71	29.742	9,35
4 sao	216	1,66	27.644	9,57	228	1,58	29.049	9,13
3 sao	444	3,41	30.970	10,72	441	3,05	30.840	9,69
2 sao	1.518	11,65	54.995	19,03	1.655	11,5	61.048	19,18
1 sao	3.649	28,01	67.503	23,36	4.096	28,3	75.296	23,66
Làng du lịch	3	0,02	153	0,05	3	0,02	153	0,05
3 sao	1		62		1		62	
2 sao	1		41		1		41	
1 sao	1		50		1		50	
Tàu thủy du lịch	175	1,34	2.005	0,69	175	1,21	2.005	0,63
2 sao	76	0,58	1.155	0,40	76	0,53	1.155	0,36
1 sao	99	0,76	850	0,29	99	0,68	850	0,27
Biệt thự du lịch	53	0,40	663	0,23	50	0,35	649	0,20
Cao cấp	3	0,02	75	0,03	3	0,02	75	0,02
Đạt chuẩn	50	0,38	588	0,2	47	0,33	574	0,18
Căn hộ du lịch	15	0,12	1812	0,63	16	0,11	1820	0,58
Cao cấp	10	0,08	1.558	0,54	8	0,05	1.482	0,47
Cao cấp 5 sao	3	0,02	504	0,17	4	0,03	882	0,28
Cao cấp 4 sao	1	0,01	132	0,05	2	0,01	338	0,11
Cao cấp	6	0,05	922	0,32	2	0,01	262	0,08
Đạt chuẩn	5	0,04	254	0,09	8	0,06	338	0,11
Nhà nghỉ du lịch	5.777	44,34	71.526	24,76	6.442	44,6	78.385	24,63
Homestay	1.089	8,36	7.818	2,71	1.242	8,59	9.170	2,88
Bãi cắm trại du lịch	1	0,01	60	0,02	2	0,02	80	0,02
Tổng số	13.029	100	288.935	100	14.453	100	318.237	100

Nguồn: Tổng cục Du lịch

Vùng đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc dẫn đầu cả nước về số lượng cơ sở lưu trú du lịch được xếp hạng

Bảng 4.3: Số CSLTDL được xếp hạng chia theo 7 vùng du lịch tính đến hết năm 2016

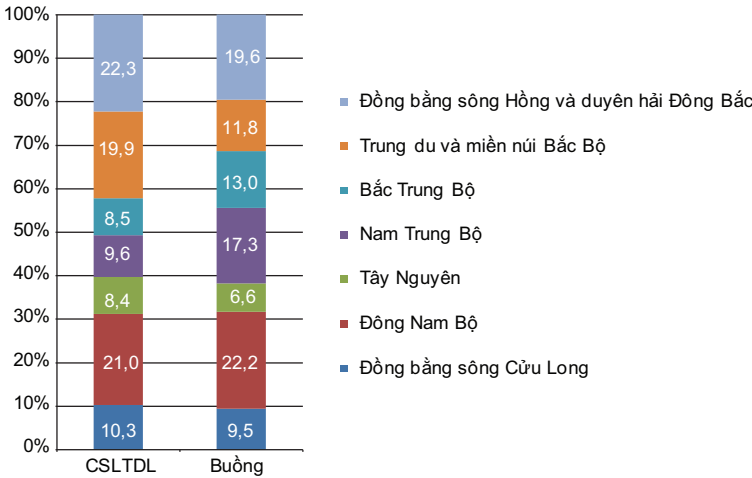
Vùng	Số CSLTDL		Số buồng	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc	3.226	22,3	62.385	19,6
Trung du và miền núi Bắc Bộ	2.871	19,9	37.610	11,8
Bắc Trung Bộ	1.225	8,5	41.318	13,0
Nam Trung Bộ	1.383	9,6	55.011	17,3
Tây Nguyên	1.219	8,4	20.903	6,6
Đông Nam Bộ	3.028	21,0	70.805	22,2
Đồng bằng sông Cửu Long	1.501	10,3	30.205	9,5
Tổng cộng	14.453	100,0	318.237	100,0

Nguồn: Tổng cục Du lịch

Tính đến hết năm 2016, vùng Đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc dẫn đầu cả nước về số cơ sở lưu trú du lịch được xếp hạng với 3.226 cơ sở, chiếm 22,3%. Đứng thứ 2 là vùng Đông Nam Bộ với 3.028 cơ sở, chiếm 21,0%. Tuy nhiên, về số lượng buồng thì vùng Đông Nam Bộ lại dẫn đầu cả nước với 70.805 buồng, chiếm 22,2%.

Đứng cuối cùng trong 7 vùng du lịch về cả số lượng cơ sở lưu trú du lịch được xếp hạng và số buồng là Tây Nguyên với 1.219 cơ sở (chiếm 8,4%) và 20.903 buồng (chiếm 6,6%).

Biểu đồ 4.3: Cơ cấu CSLTDL được xếp hạng và số buồng chia theo vùng du lịch tính đến hết năm 2016 (%)



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Chất lượng dịch vụ và cơ sở vật chất của loại hình homestay ngày càng được nâng cao

Trong những năm gần đây, loại hình du lịch cộng đồng với trọng tâm là nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay) đã có sự phát triển mạnh và được nhiều du khách, đặc biệt là du khách quốc tế ưa thích.

Trong năm 2016:

- 3 cụm homestay được trao danh hiệu Homestay ASEAN giai đoạn 2016 - 2018.
- 10 khách sạn được trao danh hiệu Khách sạn xanh ASEAN.

Các đơn vị này đã được trao danh hiệu tại Diễn đàn Du lịch ASEAN 2016 (ATF 2016) tổ chức ở Phi-líp-pin (Phụ lục 1.10).



Cảng tàu khách quốc tế Tuần Châu - Quảng Ninh

5

HOẠT ĐỘNG LỮ HÀNH VÀ VẬN CHUYỂN

DOANH NGHIỆP LỮ HÀNH TÍCH CỰC XÚC TIẾN, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Năm 2016 chứng kiến những bước tiến đáng kể của các doanh nghiệp lữ hành. Các doanh nghiệp đã chủ động tìm kiếm thị trường mới, thiết lập mối quan hệ hợp tác với các đối tác; tích cực tham gia vào các chương trình xúc tiến quảng bá, các sự kiện du lịch trong và ngoài nước...

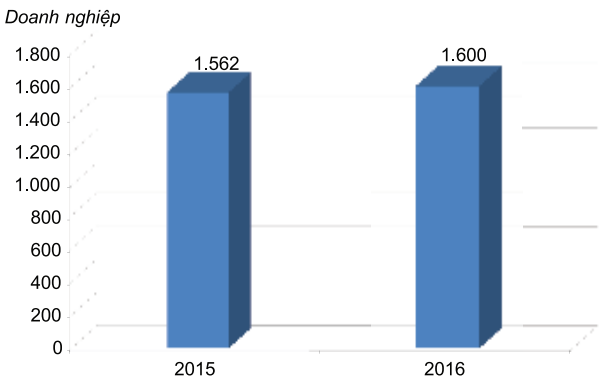
Các doanh nghiệp lớn tiếp tục khẳng định thương hiệu, nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm du lịch nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách. Điều này đã góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của du lịch Việt Nam, từng bước đưa du lịch Việt Nam hướng tới chuẩn quốc tế.

Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế

Trong năm 2016, có:

- **237 doanh nghiệp** được cấp mới giấy phép
- **172 doanh nghiệp** được cấp đổi giấy phép
- **199 doanh nghiệp** ngừng hoạt động và bị thu hồi giấy phép

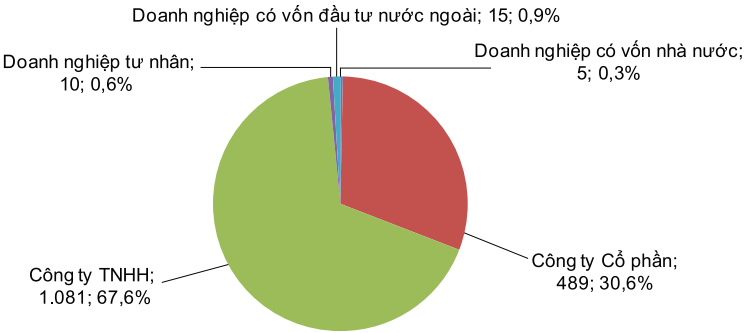
Biểu đồ 5.1: Số lượng doanh nghiệp lữ hành quốc tế, 2015-2016



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Tính đến hết năm 2016, số lượng doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế của Việt Nam là 1.600 doanh nghiệp, tăng 2,3% so với năm 2015. Trong đó, số lượng doanh nghiệp thuộc loại hình trách nhiệm hữu hạn và cổ phần tiếp tục chiếm tỷ lệ cao nhất, lần lượt đạt 67,6% và 30,6%. Số lượng các doanh nghiệp thuộc loại hình doanh nghiệp có vốn nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp tư nhân có sự tăng trưởng nhẹ nhưng vẫn chỉ chiếm tỷ lệ rất nhỏ, dưới 1%.

Biểu đồ 5.2: Cơ cấu DNLH quốc tế tính đến hết năm 2016



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Bảng 5.1: Số lượng và cơ cấu doanh nghiệp lữ hành quốc tế chia theo loại hình doanh nghiệp năm 2016

Chỉ tiêu	Doanh nghiệp có vốn nhà nước	Công ty cổ phần	Công ty TNHH	Doanh nghiệp tư nhân	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Tổng số
Số lượng	5	489	1.081	10	15	1.600
Cơ cấu (%)	0,3	30,6	67,6	0,6	0,9	100

Nguồn: Tổng cục Du lịch

Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa

Thị trường lữ hành nội địa cũng có nhiều hoạt động sôi nổi. Trong năm 2016, các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa đã liên kết chặt chẽ với các công ty vận chuyển đường

sắt, hàng không nhằm xây dựng nhiều sản phẩm du lịch mới hấp dẫn phục vụ người dân và du khách.

HOẠT ĐỘNG VẬN CHUYỂN KHÁCH

Vận chuyển đường hàng không tiếp tục tăng cường kết nối và nâng cao năng lực vận chuyển

Sự phát triển của các đường bay, tuyến bay, tần suất chuyến bay, số lượng và quy mô máy bay, hạ tầng cảng hàng không... đã góp phần tích cực vào sự tăng trưởng khách du lịch nội địa và khách quốc tế đến Việt Nam.

- Hàng không quốc tế:** Theo Cục Hàng không Việt Nam, hiện có 52 hãng hàng không nước ngoài (thuộc 24 quốc gia và vùng lãnh thổ) trong đó có các hãng hàng không lớn trong khu vực và thế giới như United Airlines, Air France, Emirates, Qatar Airways, China Southern... và 3 hãng hàng không Việt Nam đang khai thác 99 đường bay quốc tế tới Việt Nam. Lượng khách quốc tế đến Việt Nam bằng đường hàng không chiếm gần 83% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam.
- Hàng không nội địa:** với mạng đường bay nội địa rộng khắp, 4 hãng hàng không Việt Nam đã đáp ứng nhu cầu đi lại của hành khách và hỗ trợ tích cực cho mạng đường bay quốc tế. Trong đó đường bay trực Hà Nội -

Đà Nẵng - TP. Hồ Chí Minh được xác định là xương sống cho hoạt động vận chuyển hàng không nội địa (chiếm khoảng 56%).

Các đường bay quốc tế mới:

- + Hải Phòng - Seoul (Hàn Quốc)
- + Hải Phòng - Băng Cốc (Thái Lan)
- + TP. Hồ Chí Minh - Đài Nam (Đài Loan)

Các đường bay nội địa mới:

- + Hải Phòng - Đà Lạt
- + Hải Phòng - Phú Quốc
- + Huế - Cam Ranh

Hạ tầng:

21 cảng hàng không; trong đó có 10 cảng hàng không quốc tế.

Du lịch đường thủy chưa được khai thác hiệu quả

- **Du lịch tàu biển:** Đến nay, Việt Nam vẫn chưa có cảng biển du lịch chuyên dụng, làm hạn chế khả năng đón khách du lịch tàu biển. Năm 2016, Việt Nam đón 284.855 lượt khách tàu biển, chỉ chiếm 2,84% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam.
- **Du lịch đường thủy nội địa:** Số lượng và chất lượng phương tiện vận chuyển đường thủy nội địa phục vụ du lịch ngày càng phát triển, đa dạng về chủng loại, công suất... Kết cấu hạ tầng, bến tàu phục vụ du lịch đường thủy ở một số địa phương cũng được đầu tư, nâng cấp

như bến du thuyền Marina tại Nha Trang (Khánh Hòa) và Phú Quốc (Kiên Giang), xây mới nhà ga cảng tàu khách quốc tế Tuần Châu tại Hạ Long (Quảng Ninh)... Một số sản phẩm dịch vụ du lịch đường thủy có sức hút và khả năng cạnh tranh cao được du khách ưa thích như dịch vụ tham quan, ngủ đêm trên vịnh Hạ Long, du lịch trên sông Mê Kông (tuyến TP. Hồ Chí Minh - Phnôm Pênh - Xiêm Riệp), du lịch miệt vườn sông nước Cửu Long... Tuy nhiên, các sản phẩm du lịch đường thủy chủ yếu vẫn là hoạt động vận chuyển khách, thiếu các dịch vụ chuyên biệt và các điểm dừng chân hợp lý.

Đa dạng hóa các tuyến du lịch đường bộ

Hệ thống đường cao tốc được đầu tư phát triển đã góp phần gia tăng lượng khách lưu thông bằng đường bộ, góp phần phát triển điểm đến. Nhiều doanh nghiệp đã mạnh dạn đầu

tư các loại ô tô cao cấp, hiện đại, chuyên dụng để vận chuyển khách du lịch, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và khả năng cạnh tranh của du lịch Việt Nam.

Du lịch đường sắt đổi mới để thu hút khách

Trong năm 2016, ngành Đường sắt đã nỗ lực nâng cao chất lượng dịch vụ, đổi mới tiện ích nhiều đoàn tàu. Những tuyến tàu 5 sao như tuyến Sài Gòn - Nha Trang, Sài Gòn - Phan Thiết được đưa vào phục vụ đã nhận được sự hưởng ứng của

đông đảo du khách. Tuy nhiên với những hạn chế về thời gian đi lại và giá vé, du lịch đường sắt vẫn chưa cạnh tranh được với các loại hình vận chuyển khác như hàng không giá rẻ và vận tải đường bộ.

HƯỚNG DẪN VIÊN VÀ THUYẾT MINH VIÊN DU LỊCH

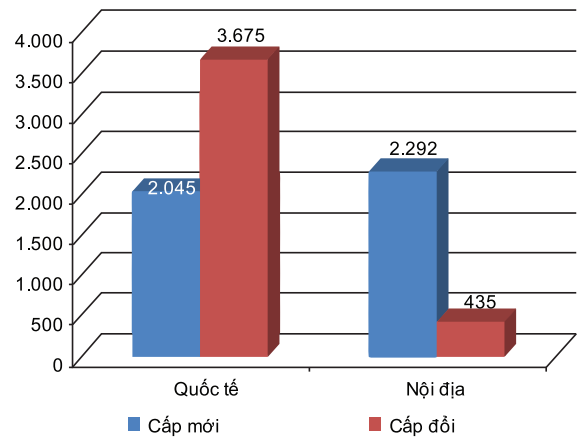
Nâng cao số lượng và chất lượng hướng dẫn viên du lịch

Trong năm 2016, có:

- 4.337 thẻ HDVDL được cấp mới
- 4.110 thẻ HDVDL được cấp đổi
- 3.150 thẻ HDVDL hết hạn (1.575 thẻ quốc tế và 1.575 thẻ nội địa)
- 5 thẻ HDVDL bị thu hồi (3 thẻ quốc tế và 2 thẻ nội địa)

Trong số 8.447 thẻ hướng dẫn viên du lịch được cấp mới và cấp đổi, có 5.720 thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, gấp hơn 2 lần số lượng thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa với 2.727 thẻ.

Biểu đồ 5.3: Số thẻ HDVDL được cấp trong năm 2016



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Tính đến hết năm 2016, toàn quốc có 18.391 thẻ hướng dẫn viên du lịch còn thời hạn, trong đó có 7.801 thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa và 10.590 thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế.

Bảng 5.2: Số thẻ HDVDL được cấp trong năm 2016 và tổng số thẻ HDVDL còn thời hạn tính đến hết năm 2016

Thẻ HDVDL	Quốc tế	Nội địa	Tổng số
Năm 2016	5.720	2.727	8.447
Cấp mới	2.045	2.292	4.337
Cấp đổi	3.675	435	4.110
Tính đến hết 2016	10.590	7.801	18.391

Nguồn: Tổng cục Du lịch

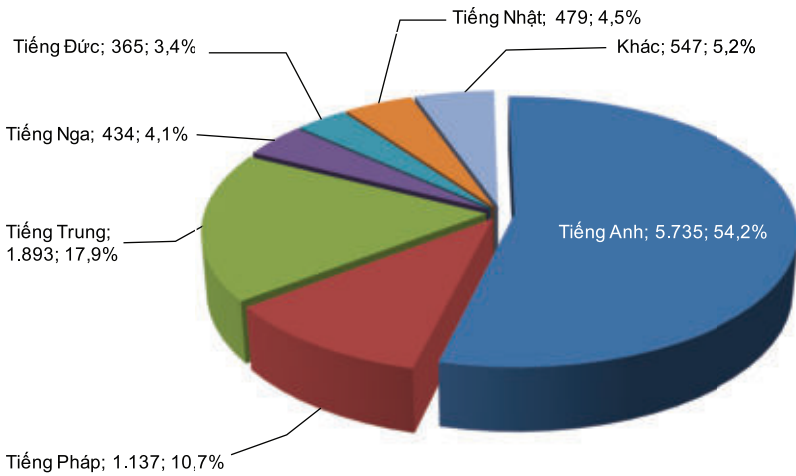
Tình trạng thiếu hụt hướng dẫn viên du lịch sử dụng ngoại ngữ hiếm đã bước đầu được cải thiện. Tuy nhiên, số lượng hướng dẫn viên du lịch sử dụng những ngoại ngữ này vẫn



Thác Bản Giốc - Cao Bằng

chiếm tỉ lệ nhỏ, khoảng 5,2% tổng số hướng dẫn viên du lịch quốc tế (Phụ lục 1.13).

Biểu đồ 5.4: Cơ cấu thẻ HDVDL quốc tế còn thời hạn chia theo một số ngoại ngữ sử dụng tính đến hết năm 2016



Nguồn: Tổng cục Du lịch

Công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thuyết minh viên du lịch

Trong năm 2016, Tổng cục Du lịch đã tổ chức 5 lớp tập huấn nghiệp vụ thuyết minh viên du lịch tại các tỉnh Điện Biên,

Nam Định, Quảng Ninh, Hà Tĩnh và cấp chứng chỉ cho 292 học viên.

CÔNG TÁC QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ LỮ HÀNH VÀ HƯỚNG DẪN ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG

Về lữ hành:

Trong năm 2016, Tổng cục Du lịch đã tăng cường công tác quản lý nhà nước về lữ hành nhằm tạo môi trường pháp lý minh bạch, ổn định môi trường kinh doanh cho các doanh nghiệp, cụ thể:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh lữ hành của các doanh nghiệp, xử phạt đối với những lỗi vi phạm hành chính, cao nhất là thu hồi giấy phép kinh doanh lữ hành;
- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp lữ hành phát triển thương hiệu, nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường liên kết, hợp tác trao đổi khách, tiêu biểu là việc tổ chức các đoàn FAM khảo sát Tây Bắc, Đại Lải (Vĩnh Phúc), Đồng Triều (Quảng Ninh), Ninh Bình...;
- Chấn chỉnh tình trạng doanh nghiệp kinh doanh du lịch kém chất lượng, trái pháp luật, sử dụng hướng dẫn viên không đúng quy định hành nghề tại Việt Nam, làm ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh lành mạnh và điểm đến hấp dẫn;

- Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý, kiểm tra hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp lữ hành Việt Nam đón khách quốc tế và đưa khách du lịch Việt Nam ra nước ngoài.

Về hướng dẫn viên:

- Tổ chức các đoàn kiểm tra hoạt động cấp thẻ hướng dẫn viên của các Sở Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, công tác đào tạo của các trường và hoạt động của hướng dẫn viên trên toàn quốc;
- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để ngăn chặn tình trạng sử dụng bằng cấp giả xin cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong cải cách hành chính ở lĩnh vực lữ hành và hướng dẫn viên

- Nâng cấp trang web quản lý doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế (www.quanlyluhanh.vn) và trang web quản lý hướng dẫn viên du lịch (www.huongdanvien.vn), và tập huấn sử dụng trang web cho các địa phương trên phạm vi toàn quốc.





HỘI NGHỊ HỢP TÁC PHÁT TRIỂN DU LỊCH VIỆT NAM - LIÊN BANG NGA LẦN THỨ 4



6

HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH

Trong năm 2016,
Bộ VHTTDL đã phê duyệt:

Chiến lược phát triển
thương hiệu du lịch
Việt Nam đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030

Chiến lược phát triển
sản phẩm du lịch
Việt Nam đến năm 2025,
định hướng đến năm 2030

Năm 2016, ngành Du lịch đã chủ động triển khai kế hoạch xúc tiến, quảng bá du lịch, phát triển thị trường, chú trọng thị trường khách truyền thống, hướng đến dòng khách có khả năng chi tiêu cao, đồng thời quan tâm xúc tiến thị trường khách du lịch nội địa. Công tác truyền thông, quảng bá được đổi mới với nhiều sự kiện, tạo ra những hiệu ứng và đem lại kết quả tích cực. Bên cạnh đó, tập trung đẩy mạnh ứng dụng công nghệ truyền thông hiện đại, quảng bá hình ảnh du lịch Việt Nam trên Internet và các công cụ truyền thông, cung cấp thông tin chính thống, kịp thời cho báo chí.

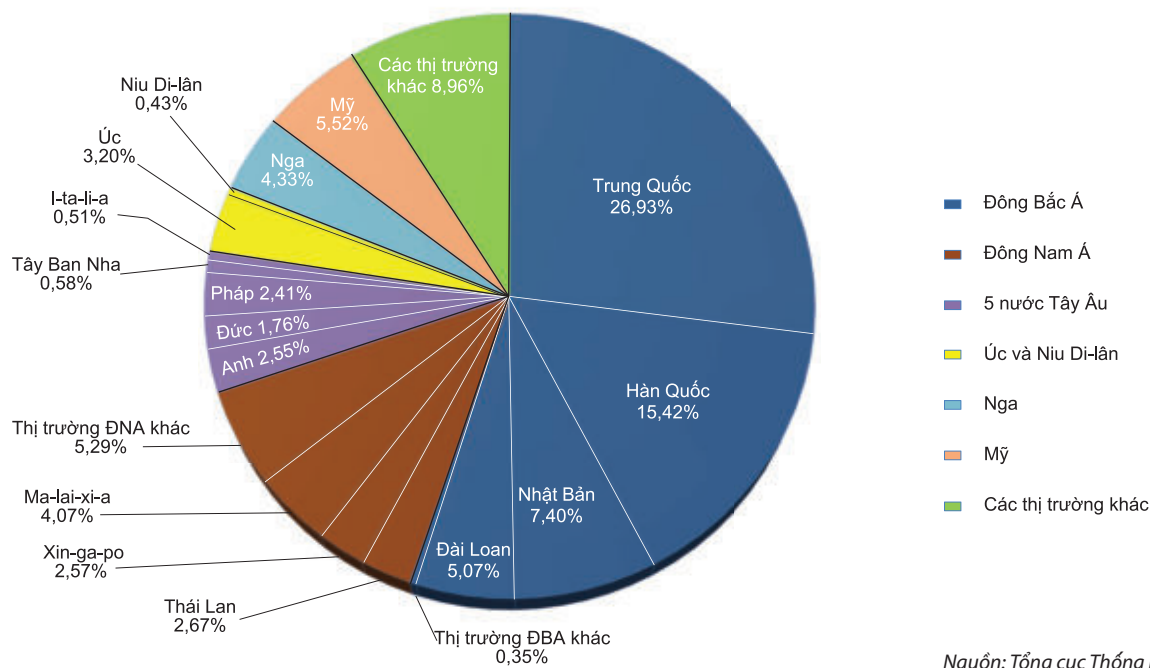
HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH Ở NƯỚC NGOÀI

Thị trường ưu tiên

Thị trường Đông Bắc Á chiếm tới hơn 55% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam

So với năm 2015, thị trường Đông Bắc Á đạt mức tăng trưởng ngoạn mục, nổi bật là Hồng Kông tăng 67,5%; Trung Quốc tăng 51,4%; Hàn Quốc tăng 38,7%; Đài Loan tăng 15,6% và Nhật Bản tăng hơn 10%. Đây được xem là thị trường trọng điểm của du lịch Việt Nam với 5.523.237 lượt khách (tính cả Hồng Kông) năm 2016, chiếm tới 55,16% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam.

Biểu đồ 6.1: Cơ cấu khách quốc tế đến chia theo thị trường ưu tiên năm 2016



Thị trường Trung Quốc

- 2.696.848 lượt khách đến
- Tăng 51,4% so với năm 2015
- Chiếm 26,9% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam

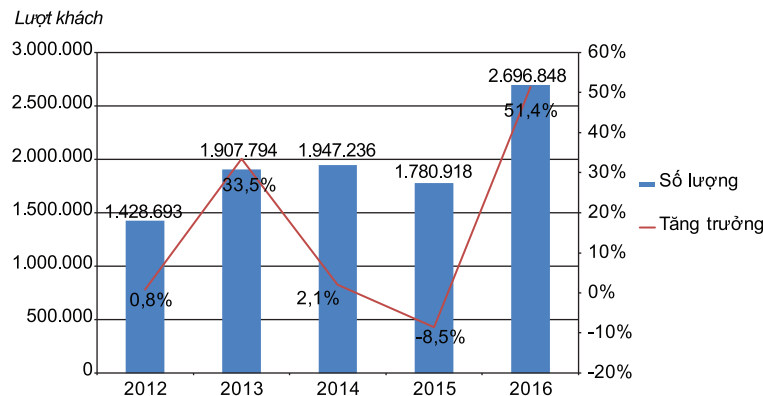
Trung Quốc là một trong những thị trường quan trọng hàng đầu của Du lịch Việt Nam, thường chiếm từ 20 - 25% tổng lượng khách quốc tế đến Việt Nam hàng năm.

Theo số liệu của UNWTO, năm 2015 có 120 triệu lượt khách Trung Quốc đi du lịch nước ngoài và dự báo năm 2025 con số này sẽ lên đến 220 triệu.

Hoạt động nổi bật:

- Tổ chức các chương trình giới thiệu du lịch Việt Nam tại nhiều địa phương như: Thiên Tân, Quý Dương, Quảng Châu, Vân Nam, Quế Lâm, Trường Xuân, Đại Liên, Tây An, Thẩm Dương, Thâm Quyển, Thượng Hải, Nội Mông Cổ;
- Tham gia Hội chợ du lịch quốc tế CITM;
- Đón 2 đoàn doanh nghiệp du lịch Trung Quốc vào khảo sát sản phẩm, dịch vụ tại Việt Nam.

Biểu đồ 6.2: Tăng trưởng khách du lịch Trung Quốc đến Việt Nam, 2012-2016



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Thị trường Hàn Quốc

Hàn Quốc đứng vị trí thứ hai với hơn 1,5 triệu lượt khách đến Việt Nam

Năm 2016, lượng khách Hàn Quốc đến Việt Nam vượt mốc 1,5 triệu lượt, tăng 38,7% so với năm 2015. Hàn Quốc thường xuyên đứng trong top 5 thị trường hàng đầu và được xác định là một trong những thị trường nguồn trọng điểm của Du lịch Việt Nam.

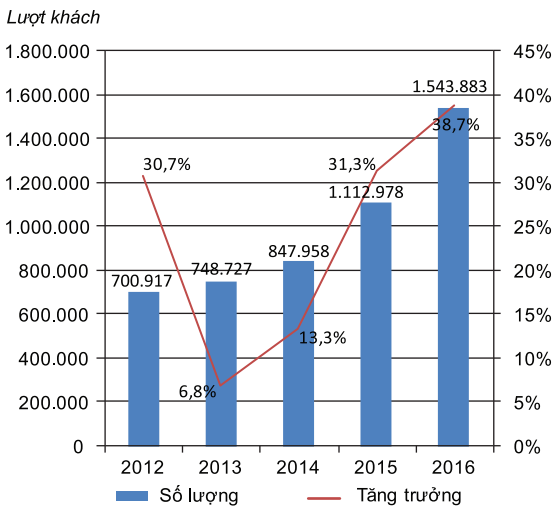
Dự kiến năm 2017 khách Hàn Quốc sẽ tiếp tục tăng cao khi hai nước tổ chức các hoạt động có quy mô và tần suất lớn nhân dịp kỷ niệm 25 năm thiết lập quan hệ ngoại giao Việt Nam - Hàn Quốc.



Hoạt động nổi bật:

- Tham gia Hội chợ du lịch quốc tế tại Seoul;
- Lễ hội Văn hóa - Du lịch Việt Nam tại thành phố Andong, Hàn Quốc.

Biểu đồ 6.3: Tăng trưởng khách du lịch Hàn Quốc đến Việt Nam, 2012-2016



Nguồn: Tổng cục Thống kê

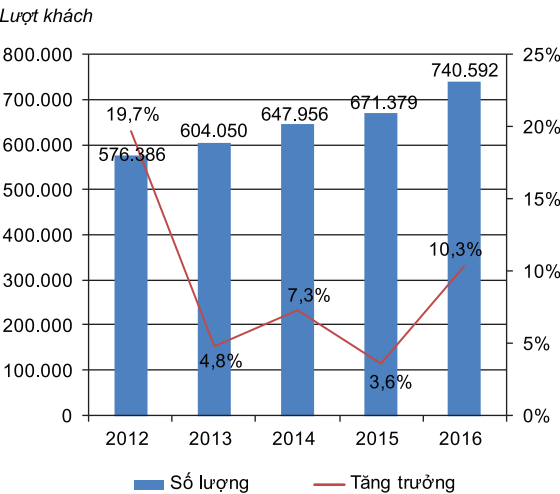
Thị trường Nhật Bản

Năm 2016, lượng khách Nhật Bản đến Việt Nam đạt 740.592 lượt, tăng 10,3% so với năm 2015

Hoạt động nổi bật:

- Hội thảo Xúc tiến và giới thiệu du lịch Việt Nam tại tỉnh Kanagawa;
- Tham gia Hội chợ du lịch quốc tế JATA; trong khuôn khổ hội chợ, Sở Du lịch Hà Nội đã tổ chức Hội thảo giới thiệu du lịch Hà Nội - Việt Nam;
- Tham gia Hội thảo xúc tiến du lịch Việt Nam - Nhật Bản do Hiệp hội Lữ hành Nhật Bản (JATA) tổ chức tại Hà Nội;
- Lễ hội Việt Nam tại Nhật Bản (tổ chức tại Tokyo).

Biểu đồ 6.4: Tăng trưởng khách du lịch Nhật Bản đến Việt Nam, 2012-2016

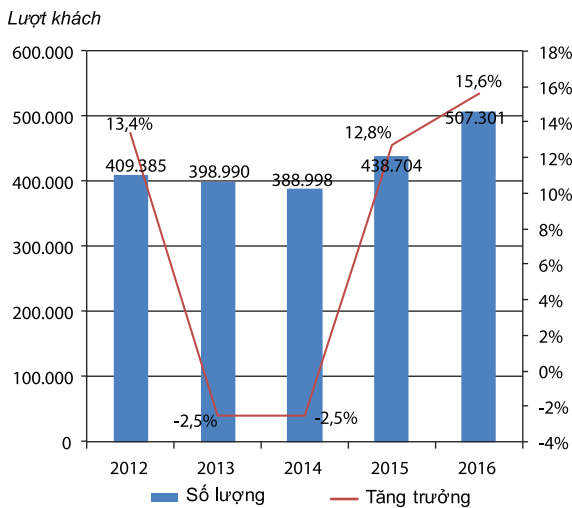


Nguồn: Tổng cục Thống kê

Thị trường Đài Loan

Trong những năm qua, Đài Loan luôn nằm trong danh sách 5 thị trường gửi khách lớn nhất của Việt Nam. Năm 2016, Việt Nam đón 507.301 lượt khách từ Đài Loan, tăng 15,6% so với năm 2015.

Biểu đồ 6.5: Tăng trưởng khách du lịch Đài Loan đến Việt Nam, 2012-2016



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Hoạt động nổi bật:

- Tổ chức chương trình giới thiệu Du lịch Việt Nam tại thành phố Đài Trung và Cao Hùng, thu hút khoảng gần 100 doanh nghiệp và các phóng viên Đài Loan tham dự.



Thị trường Nga

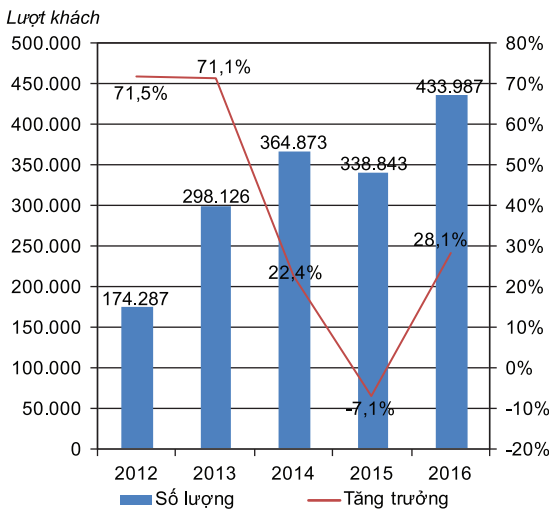
Thị trường Nga tăng trưởng mạnh trở lại (+28%) sau một năm suy giảm

Năm 2016, lượng khách Nga đến Việt Nam đã đạt 433.987 lượt và nằm trong топ 6 thị trường có tốc độ tăng trưởng khách đến Việt Nam cao nhất.

Hoạt động nổi bật:

- Tham gia Hội chợ MITT 2016;
- Trong khuôn khổ hội chợ MITT, tổ chức họp báo, giới thiệu điểm đến Việt Nam tới hơn 100 doanh nghiệp, cơ quan báo chí quốc tế;
- Thành phố Hà Nội đã tổ chức hội nghị xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch tại Nga.

Biểu đồ 6.6: Tăng trưởng khách du lịch Nga đến Việt Nam, 2012-2016



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Thị trường Đông Nam Á

Ma-lai-xi-a tiếp tục là thị trường dẫn đầu ở khu vực ASEAN với 407.574 lượt khách đến năm 2016

Năm 2016, hầu hết các thị trường ở khu vực Đông Nam Á đã phục hồi và tăng trưởng trở lại, trong đó Ma-lai-xi-a tiếp tục là thị trường dẫn đầu với 407.574 lượt khách;

Đáng chú ý, lượng khách từ Thái Lan và Lào đạt mức tăng trưởng cao nhất trong khu vực với 24,4% và 20,2%. Trong khi đó, thị trường khách Cam-pu-chia giảm nhẹ (-6,7%).

Bảng 6.1: Lượng khách và tốc độ tăng trưởng khách du lịch ASEAN đến Việt Nam, 2015-2016

Thị trường	2015	2016	Tăng trưởng 2016/2015
Thái Lan	214.645	266.984	24,4%
Lào	113.992	137.004	20,2%
Ma-lai-xi-a	346.584	407.574	17,6%
In-đô-nê-xi-a	62.240	69.653	11,9%
Phi-líp-pin	99.757	110.967	11,2%
Xin-ga-po	236.547	257.041	8,7%
Cam-pu-chia	227.074	211.949	-6,7%

Nguồn: Tổng cục Thống kê

Hoạt động nổi bật:

- Tổ chức Chương trình giới thiệu du lịch Việt Nam tại 3 nước In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a và Xin-ga-po;
- Tham gia Hội chợ PATA Travel Mart tại Phi-líp-pin;
- Tham gia Hội chợ TRAVEX tại Phi-líp-pin trong khuôn khổ ATF 2016;
- Tham gia Hội chợ TTM Plus tại Thái Lan;
- Tổ chức đón đoàn FAM từ In-đô-nê-xi-a vào khảo sát sản phẩm dịch vụ;
- Tổ chức Chương trình giới thiệu sản phẩm du lịch các tỉnh miền Trung tại 2 thành phố Băng Cốc và Udothani của Thái Lan nhằm thu hút khách du lịch đường bộ từ Thái Lan.



Thị trường Úc và Niu Di-lân

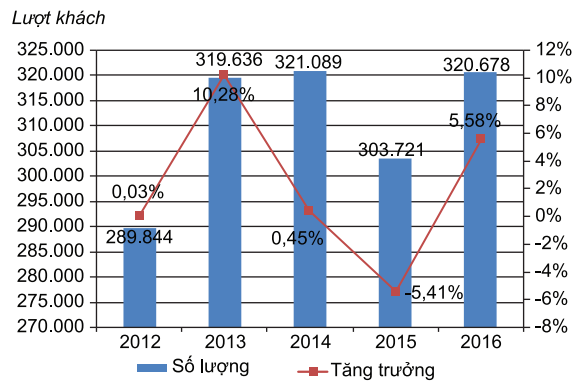
- Khách Úc bắt đầu tăng trở lại với 320.678 lượt năm 2016 (+5,6%)
- Thị trường Niu Di-lân tăng trưởng đột biến (+ 33,3%)

Năm 2016, thị trường Niu Di-lân có sự tăng trưởng đột biến 33,3% so với năm trước. Thị trường Úc cũng tăng trưởng trở lại sau một năm sụt giảm, đạt 320.678 lượt khách, tăng 5,6% so với năm 2015.

Hoạt động nổi bật:

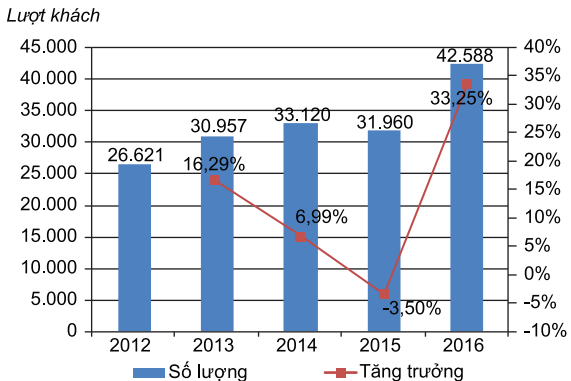
- Tổ chức Chương trình giới thiệu du lịch Việt Nam tại Brisbane, Sydney và Melbourne (Úc);
- Đón đoàn khảo sát gồm 10 doanh nghiệp lữ hành Úc vào Việt Nam;
- Bền lễ Hội chợ du lịch quốc tế ITE-HCMC 2016 tại TP. Hồ Chí Minh, tổ chức Hội thảo giới thiệu thị trường nguồn khách du lịch Úc và Niu Di-lân.

Biểu đồ 6.7: Tăng trưởng khách du lịch Úc đến Việt Nam, 2012-2016



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Biểu đồ 6.8: Tăng trưởng khách du lịch Niu Di-lân đến Việt Nam, 2012-2016



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Thị trường Tây Âu (Anh, Đức, Pháp, I-ta-li-a và Tây Ban Nha)

Khách du lịch từ 5 nước Tây Âu tăng trưởng ở mức 2 con số

Hoạt động nổi bật:

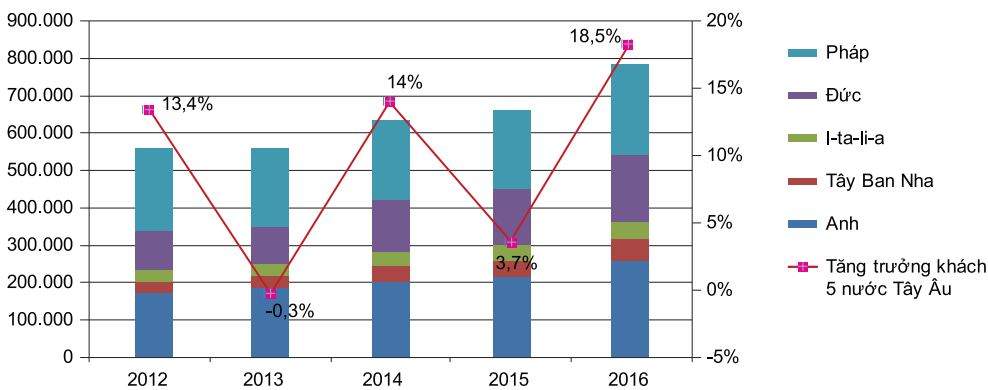
- Tham gia các hội chợ lớn: ITB Berlin tại Đức, TOP RESA tại Pháp, WTM tại Anh và tổ chức chương trình họp báo, giới thiệu du lịch Việt Nam tại đây.
- Phối hợp với Công ty Meier tổ chức đón 250 hãng lữ hành của Đức đến dự sự kiện Far East Live Seminar, một sự kiện thường niên tổ chức tại các nước châu Á nhằm trao đổi kinh doanh, xây dựng sản phẩm dành cho khách du lịch châu Âu nói chung và khách Đức nói riêng.
- Phối hợp với Đại sứ quán I-ta-li-a hỗ trợ đoàn quay phim của nước này đến quay tại một số điểm của Việt Nam.

Khách du lịch đến từ các nước Anh, Đức, Pháp, I-ta-li-a và Tây Ban Nha tăng trưởng mạnh trong năm 2016 ở mức 2 con số, nhất là Tây Ban Nha và I-ta-li-a với mức tăng gần 30% so với năm 2015.



Gian hàng Du lịch Việt Nam tại Hội chợ WTM (Anh), tháng 11/2016

Biểu đồ 6.9: Tăng trưởng khách du lịch 5 nước Tây Âu đến Việt Nam, 2012-2016



Nguồn: Tổng cục Thống kê

Thị trường tiềm năng

Năm 2016, ngành Du lịch Việt Nam đã mở rộng nhóm thị trường tiềm năng với các hoạt động xúc tiến du lịch như:

- Tổ chức Chương trình giới thiệu du lịch Việt Nam tại thành phố Astana (Ka-dắc-xtan) và thành phố Tashkent (U-dơ-bê-ki-xtan);
- Đón đoàn FAM từ Iran tới khảo sát tại Việt Nam;
- Tổ chức Chương trình giới thiệu du lịch Việt Nam tại Séc và đón đoàn khảo sát từ Séc vào Việt Nam.



HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN DU LỊCH TRONG NƯỚC

Nhiều sự kiện có quy mô lớn được tổ chức



Năm Du lịch Quốc gia 2016 tạo cơ hội thu hút khách đến các tỉnh vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

Riêng Kiên Giang, năm 2016 đón 5,4 triệu lượt khách du lịch, tăng 24% so với năm 2015, trong đó, khách quốc tế đạt 319 nghìn lượt, tăng 31,4%; tổng thu từ du lịch đạt 3.532 tỷ đồng, tăng 41,9%.





Hội chợ Du lịch quốc tế TP. Hồ Chí Minh - ITE HCMC 2016
với chủ đề “Cửa ngõ đến với du lịch châu Á”
(từ ngày 8-10/9)

270 đơn vị triển lãm đến
 từ 17 quốc gia và vùng
 lãnh thổ và 32 địa phương
 của Việt Nam

300 người mua
 quốc tế và trong khu vực

11.588 lượt khách tham
 quan và mua sản phẩm

11.462 lượt
 khách thương mại



Hội chợ Du lịch quốc tế Đà Nẵng về “Nghỉ dưỡng biển và MICE” (BMTM Danang 2016) lần đầu tiên tổ chức, có quy mô 173 gian hàng; thu hút 170 người mua quốc tế và nội địa; 28 đơn vị báo chí; hàng ngàn người dân và du khách trong và ngoài nước đến tham quan, mua sắm các sản phẩm du lịch (từ ngày 24-26/5).

Một số sự kiện, hoạt động tiêu biểu tại các địa phương

- Giải Lướt Ván Diều KTA Tour châu Á năm 2016 tại Ninh Thuận (24-28/2);
- Lễ hội Hoa ban Điện Biên năm 2016 (13/3);
- Ngày hội du lịch Thành phố Hồ Chí Minh năm 2016 (24-27/3);
- Lễ hội Du lịch biển Sầm Sơn 2016 (23-24/4);
- Festival Huế 2016 (29/4-4/5);
- Lễ hội du lịch Cửa Lò 2016 với chủ đề “Cửa Lò biển hát” (30/4-1/5);
- Lễ hội du lịch mùa hè Sa Pa 2016 (7/5);
- Lễ hội du lịch hè Bình Định 2016 với chủ đề “Quy Nhơn - Bình Định - về miền biển nhớ” (22/6 - 2/9);
- Liên hoan Văn hóa - Du lịch, Làng nghề truyền thống Hà Nội 2016 (29/9-2/10);
- Ngày hội Văn hóa các dân tộc Tây Bắc 2016 (1-3/10);
- Lễ hội hoa Tam giác mạch ở Hà Giang (14-16/10);
- Một số địa phương đã xúc tiến nhiều sản phẩm du lịch mới mẻ, thú vị, tiêu biểu như Hà Nội với phố đi bộ quanh hồ Hoàn Kiếm; TP. Hồ Chí Minh với mô hình xe buýt Hop on - Hop off đi city tour; Đà Nẵng với trải nghiệm ngắm nhìn thành phố từ trên cao bằng máy bay trực thăng EC130T2 cao cấp và hiện đại của Pháp; Quảng Nam với dịch vụ du lịch đi bộ dưới đáy biển ở Cù Lao Chàm; Ninh Bình với tour du lịch “Trải nghiệm Bái Đính về đêm”...
- 3 địa phương gồm có Thừa Thiên-Huế, Đà Nẵng và Quảng Nam hợp tác xúc tiến du lịch với thương hiệu chung “The Essence of Viet Nam” (Tinh hoa Việt Nam).

Hoạt động e-marketing

- Năm 2016, hoạt động e-marketing được Tổng cục Du lịch đẩy mạnh với việc tiếp tục quảng bá trên website: www.vietnamtourism.com (với 7 ngôn ngữ: Việt, Anh, Pháp, Nga, Hàn, Trung, Nhật) và công bố trang web quảng bá du lịch Việt Nam www.vietnamtourism.vn, trước mắt phục vụ thị trường khách nói tiếng Anh.
- Bên cạnh đó, tăng cường truyền thông hình ảnh du lịch Việt Nam thông qua việc phối hợp thực hiện nhiều chương trình, chiến dịch quảng bá về du lịch.



Các hoạt động khác

- Xây dựng và phát hành Bản tin Du lịch Việt Nam hàng quý;
- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo chí trong nước tuyên truyền, quảng bá du lịch và thương hiệu du lịch Việt Nam;
- Tổ chức 2 đoàn khảo sát dành cho doanh nghiệp và báo chí đến các tỉnh miền Trung để đưa tin về tình trạng môi trường biển đã được phục hồi, an toàn đối với khách du lịch nhằm thu hút khách du lịch đến các địa phương này;
- Nhân dịp Hội chợ du lịch quốc tế BMTM tại Đà Nẵng, Chi hội PATA Việt Nam phối hợp với PATA trung ương và các chi hội thành viên mời đoàn blogger quốc tế vào khảo sát các điểm đến và viết bài giới thiệu, quảng bá cho du lịch Việt Nam.



7

HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ

Trong năm 2016, các hoạt động hợp tác quốc tế của du lịch Việt Nam ngày càng đi vào chiều sâu, đặc biệt là ở khu vực Đông Nam Á từ khi Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) được hình thành. Đồng thời, thắt chặt quan hệ hợp tác với các bên liên quan trong khuôn khổ song phương và đa phương, tăng cường tiếp xúc, trao đổi đoàn các cấp, góp phần đẩy mạnh quá trình hội nhập quốc tế của du lịch Việt Nam.

TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ ĐỐI NGOẠI ĐA PHƯƠNG

Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)

- Tham gia Diễn đàn Du lịch ASEAN (ATF) 2016 tại Phi-líp-pin; đăng cai tổ chức thành công Phiên họp Nhóm Công tác Du lịch ASEAN vào tháng 4/2016 tại Quảng Ninh; đảm nhiệm vai trò chủ tịch Ủy ban Giám sát, đánh giá và nguồn lực du lịch ASEAN và điều hành các phiên họp liên quan; chủ trì điều phối việc phát triển sản phẩm du lịch đường sông ASEAN; chủ trì xây dựng và triển khai chiến

lược khuyến khích sự tham gia của cộng đồng địa phương và khu vực tư nhân vào phát triển du lịch; chủ trì xây dựng sản phẩm du lịch mạo hiểm trong khuôn khổ các sản phẩm du lịch mới của ASEAN; điều phối xây dựng Chiến lược Marketing Du lịch ASEAN giai đoạn 2017-2020; các hoạt động triển khai Thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về nghề du lịch (MRA-TP),...

- Tham dự Hội nghị bàn tròn Bộ trưởng Du lịch ASEAN về Phát triển du lịch sinh thái trong khuôn khổ Diễn đàn Du lịch ASEAN tổ chức ngày 22/6/2016 tại thành phố Pakse, tỉnh Champasak, Lào.
- Tích cực tham gia hoàn thiện và thông qua Chiến lược Du lịch ASEAN giai đoạn 2016-2025, tiếp tục xây dựng Chiến lược Marketing Du lịch ASEAN cho giai đoạn 2017-2020, đồng thời triển khai các nội dung hợp tác theo chiến lược đã vạch ra.
- Tổ chức Hội nghị Hợp tác phát triển du lịch gắn kết di sản thế giới giữa 3 tỉnh Quảng Ninh (Việt Nam) - Luang Prabang (Lào) - Udon Thani (Thái Lan) giai đoạn 2016 - 2017 (ngày 22/6/2016).
- Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế về du lịch của

ASEAN với các đối tác chung như Trung tâm ASEAN-Nhật Bản (AJC), Trung tâm ASEAN-Hàn Quốc (AKC), Trung tâm ASEAN-Trung Quốc (ACC) cũng như với Tổ chức Lao động Quốc tế (ILO).

- Tích cực chuẩn bị cho việc đăng cai nhiều sự kiện du lịch quan trọng trong năm 2017 và thời gian tới như: Các phiên họp Nhóm công tác, Hội thảo kỹ thuật về du lịch bền vững và Đối thoại chính sách cao cấp về du lịch bền vững trong khuôn khổ năm APEC 2017; phiên họp Người đứng đầu các cơ quan du lịch quốc gia ASEAN (NTOs) vào tháng 7/2017; Hội nghị Bộ trưởng ACMECS lần thứ 3 và Hội nghị Bộ trưởng CLMV lần thứ 4; Diễn đàn Du lịch ASEAN (ATF) và Hội chợ du lịch ASEAN (TRAVEX) vào đầu năm 2019,...

Hợp tác Tiểu vùng Mê Kông mở rộng (GMS)

- Năm 2016, Việt Nam đã tham gia tích cực triển khai chiến lược phát triển du lịch và marketing du lịch Tiểu vùng, xây dựng văn kiện thành lập và vận hành Cơ quan điều phối các hoạt động hợp tác du lịch Tiểu vùng (MTCO) hướng tới việc ký Hiệp định thành lập MTCO trở thành tổ chức quốc tế.
- Hợp tác du lịch trong GMS được triển khai thông qua 7 chương trình: (i) Xây dựng sản phẩm và marketing du lịch; (ii) Phát triển nguồn nhân lực du lịch; (iii) Bảo tồn và quản lý

tác động xã hội tới di sản văn hóa và tự nhiên; (iv) Phát triển du lịch ủng hộ người nghèo và phân phối công bằng lợi ích từ du lịch; (v) Tạo thuận lợi đi lại tới tiểu vùng và trong tiểu vùng; (vi) Sự tham gia của khu vực tư nhân; (vii) Xây dựng và nâng cấp hạ tầng liên quan tới du lịch.

- Tham gia thành lập Quỹ Sáng kiến Hỗ trợ Khởi nghiệp Du lịch vùng Mê Kông (MIST) ngày 18/11/2016 với mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng du lịch tại Cam-pu-chia, Lào, Mi-an-ma và Việt Nam.

Diễn đàn hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (APEC)

- Tham dự Hội nghị Bộ trưởng Du lịch APEC lần thứ 9, tổ chức từ 28 - 29/5/2016 tại thủ đô Lima, Pê-ru với

chủ đề "Kết nối khu vực châu Á-Thái Bình Dương thông qua việc tạo điều kiện đi lại thuận lợi".



Hiệp hội du lịch châu Á - Thái Bình Dương (PATA)

- Tham gia Hội nghị thường niên của Hiệp hội du lịch châu Á - Thái Bình Dương (PATA);
- Tham gia Giải thưởng PATA Gold Awards.

Chiến lược hợp tác kinh tế Ayeyawady - Chao Phraya - Mê Kông (ACMECS) và Hợp tác du lịch Cam-pu-chia - Lào - Mi-an-ma - Việt Nam (CLMV)

- Phối hợp với Ngân hàng BIDV tổ chức Diễn đàn Kết nối không gian Du lịch giữa các nước CLMV tại Mi-an-ma.
- Tổ chức Hội nghị hợp tác du lịch hành lang phía Nam (Cam-pu-chia - Thái Lan - Việt Nam) ngày 14/6/2016.
- Tổ chức Diễn đàn Bộ trưởng ACMECS mở rộng về Du lịch có trách nhiệm nhân dịp Hội chợ du lịch quốc tế ITE-HCMC.



Tổ chức Du lịch Thế giới (UNWTO)

- Tổ chức tọa đàm bàn tròn Bộ trưởng về hợp tác du lịch vào ngày 10/4/2016 tại Phú Quốc, Kiên Giang.
- Phối hợp với UNWTO tổ chức Hội nghị quốc tế về Du lịch và Thể thao tại Đà Nẵng ngày 24/9. Tham dự Hội nghị có Tổng Thư ký Tổ chức Du lịch thế giới (UNWTO) Taleb Rifai và trên 200 đại biểu là Lãnh đạo cơ quan du lịch quốc gia, quan chức thể thao các nước, các hiệp hội du lịch và thể thao, doanh nghiệp du lịch, các hãng hàng không, cơ sở đào tạo, các nhà đầu tư trong và ngoài khu vực. Hội nghị đã thông qua Tuyên bố Đà Nẵng về Du lịch và Thể thao vì sự phát triển bền vững.



TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC SONG PHƯƠNG

Trong năm 2016, Việt Nam đã ký kết 3 văn bản hợp tác song phương, nâng tổng số điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về du lịch mà Việt Nam đã ký kết và tham gia lên 91, tạo cơ sở pháp lý tăng cường hợp tác du lịch với các đối tác trong và ngoài khu vực.



3 văn bản hợp tác song phương ký kết năm 2016

- Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực du lịch giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam và Bộ Du lịch Bra-xin, ký kết ngày 5/8/2016 tại Bra-xin.
- Kế hoạch phối hợp tổ chức các hoạt động văn hóa nghệ thuật và du lịch giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Việt Nam và Bộ Thông tin, Văn hóa và Du lịch Lào, ký kết ngày 24/9/2016 tại Đà Nẵng.
- Bản ghi nhớ giữa Tổng cục Du lịch Việt Nam và Tổng cục Du lịch Hàn Quốc về việc phối hợp tổ chức hoạt động xúc tiến du lịch tại Việt Nam và Hàn Quốc năm 2017, ký kết ngày 20/10/2016, tại Hà Nội.

Một số hoạt động hợp tác song phương

- Với *Thái Lan*: Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam và Phó Thủ tướng Thái Lan Thanasak Patimaprakorn nhất trí hợp tác về văn hóa, giáo dục, thể thao, du lịch là những lĩnh vực hợp tác nền tảng, quan trọng và lâu dài cho quan hệ hai nước trong cuộc gặp mặt ngày 16/6/2016 nhân chuyến thăm Việt Nam của Phó Thủ tướng Thái Lan.
- Với *Trung Quốc*: Tham dự chương trình giao lưu, bồi dưỡng về hợp tác phát triển du lịch từ ngày 10 đến 17/9/2016 do Ủy ban Phát triển du lịch Vân Nam, Học viện Chuyên ngành du lịch Vân Nam và Ủy ban Phát triển du lịch châu Đại Lý phối hợp thực hiện với mục đích tăng cường giao lưu giữa hai ngành Du lịch Trung Quốc và Việt Nam.
- Với *Đài Loan (Trung Quốc)*: Tổ chức Hội nghị hợp tác phát triển du lịch Việt Nam - Đài Loan lần thứ 5 từ ngày 17 đến 21/10/2016.
- Với *Xéc-bi-a*: Tổng cục Du lịch đón tiếp phái đoàn của Thư ký điều hành - Ban Thư ký Đảng Cộng sản Nam Tư mới ngày 31/10/2016 nhằm trao đổi về việc thúc đẩy hợp tác du lịch Việt Nam và Xéc-bi-a.
- Với *CH Liên bang Đức*: Tổng cục Du lịch đã có buổi làm việc với Tổ chức hợp tác quốc tế Đức GIZ ngày 3/11/2016 về việc triển khai một số kế hoạch hợp tác về du lịch.

- Với *Liên bang Nga*: Việt Nam và Liên bang Nga đã ký kết văn bản hợp tác về du lịch giai đoạn 2016 - 2018 tại Saint Petersburg trong khuôn khổ Diễn đàn Du lịch Quốc tế lần thứ 3 diễn ra từ 15 đến 17/12/2016.
- Với *Nhật Bản*:
 - Hỗ trợ Cơ quan Du lịch Quốc gia Nhật Bản (JNTO) mở văn phòng đại diện tại Việt Nam (chính thức hoạt động từ năm 2017).
 - Tổng cục Du lịch Việt Nam và Cục Du lịch Nhật Bản tổ chức phiên họp Ủy ban Hợp tác du lịch Việt Nam-Nhật Bản lần thứ 7 ngày 17/11/2016 nhằm đưa ra các giải pháp thúc đẩy lượng khách giữa hai nước.



Phiên họp thứ 7 của Ủy ban hợp tác du lịch Việt Nam - Nhật Bản

Hoạt động hợp tác khác liên quan đến du lịch

- Bộ Tư pháp Việt Nam và Cơ quan phòng chống Ma túy và Tội phạm của Liên hợp quốc (UNODC) kết hợp tổ chức Kỳ họp thứ hai Nhóm nghiên cứu pháp luật Khu vực về bóc lột tình dục trẻ em trong Du lịch và Lữ hành ngày 27/10/2016.
- Việt Nam tổ chức Hội nghị nhóm công tác tạo thuận lợi vận tải ASEAN lần thứ 31 tại Hải Phòng ngày 14/3/2016.
- Bộ Giao thông vận tải Việt Nam và Bộ Giao thông và Phát triển vùng Xi-lô-va-ki-a ký kết bản ghi nhớ về hợp tác toàn diện trong lĩnh vực giao thông vận tải ngày 18/7/2016.



8

CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ TRIỂN VỌNG

CƠ HỘI, THUẬN LỢI

- Cơ hội rất lớn đến với ngành Du lịch trong năm 2017 là việc Bộ Chính trị đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và Luật Du lịch (sửa đổi) đã được Quốc hội thông qua. Cùng với đó là các chính sách khác như thí điểm cấp thị thực điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho khách du lịch. Điều này thể hiện quyết tâm và sự quan tâm sâu sắc của Đảng và Nhà nước ta, là xung lực quan trọng thúc đẩy du lịch phát triển trong giai đoạn tới.
- Trong bối cảnh tình hình thế giới hiện nay có nhiều biến động khó lường, xung đột, khủng bố diễn ra ở một số khu vực, Việt Nam có chế độ chính trị ổn định, hòa bình, an ninh đảm bảo... là nhân tố quan trọng đảm bảo cho du lịch phát triển. Đồng thời Việt Nam là điểm đến mới nổi trên bản đồ du lịch thế giới với các nguồn tài nguyên

du lịch đa dạng và phong phú, sẽ là lựa chọn thú vị cho du khách trên thế giới.

- Nhận thức ở trong nước về vai trò, vị trí của du lịch đã có những chuyển biến tích cực, nhất là ở các tỉnh, thành phố - nơi trực tiếp hoạch định chính sách phát triển du lịch địa phương. Nhiều địa phương đã xác định du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn. Đây là cơ sở để khai thác tốt hơn tiềm năng du lịch và du lịch có thể đóng góp nhiều hơn cho phát triển kinh tế địa phương.
- 13 địa phương có thể mạnh về du lịch đã được thành lập Sở Du lịch, tạo điều kiện thuận lợi cho du lịch phát triển mạnh hơn nữa, trở thành ngành kinh tế quan trọng của địa phương. Qua đó hình thành rõ nét các vùng trọng điểm du lịch, tạo động lực thúc đẩy du lịch toàn quốc.

- Sự hình thành các chuỗi liên kết chặt chẽ hơn, bài bản hơn của các địa phương trên cơ sở tận dụng tiềm năng thế mạnh của nhau. Đây là xu hướng tích cực giúp tạo nên những chuỗi tuyến điểm, sản phẩm du lịch liên hoàn, bổ trợ lẫn nhau, dần khắc phục những hạn chế về sự manh mún, bột phát, đơn lẻ như trước đây.
- Việc các hãng hàng không Việt Nam như Vietnam Airlines, Vietjet Air, Jetstar tăng thêm nhiều đường bay thẳng nối các thành phố của Việt Nam (như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Đà Nẵng) đến các thành phố trong khu vực như Seoul, Busan, Băng Cốc, Hồng Kông, Đài Bắc, Cao Hùng, Đài Nam, Kuala Lumpur, Quảng Châu... sẽ mở thêm cơ hội tăng cường trao đổi khách du lịch giữa Việt Nam và các nước.
- Sự kết hợp giữa điện ảnh, truyền hình và du lịch đang là một xu hướng mới ở Việt Nam, gần đây một số bộ phim Việt Nam đã có lồng ghép yếu tố quảng bá du lịch ở các điểm đến. Đặc biệt, bộ phim "Kong: Skull Island" đã được quay với 70% bối cảnh tại Việt Nam. Với sức ảnh hưởng của một bộ phim bom tấn Hollywood, đây là cơ hội "vàng" để quảng bá Việt Nam đến với đông đảo công chúng trên thế giới.
- Xu hướng đầu tư vào phân khúc cao cấp trong lĩnh vực du lịch vẫn tiếp tục gia tăng với sự tham gia của các nhà đầu tư chiến lược, qua đó giúp nâng tầm chất lượng và đẳng cấp dịch vụ du lịch ở Việt Nam.
- Du lịch thế giới vẫn có xu hướng gia tăng với việc năm 2016 là năm thứ 7 liên tiếp đạt tăng trưởng khá bền vững, và cũng là năm lượng khách quốc tế vượt qua mốc 1,2 tỷ lượt. Khu vực châu Á - Thái Bình Dương có mức tăng trưởng khách cao nhất với 8,4%. Xu hướng khả quan này là cơ sở để tin tưởng vào sự tăng trưởng của các điểm đến du lịch, nhất là các điểm đến mới nổi, an toàn và ổn định như Việt Nam.

Triển vọng du lịch thế giới năm 2017

- Theo dự báo của Tổ chức Du lịch thế giới, lượng khách quốc tế trên toàn thế giới tăng trưởng ở mức 3% - 4%. Trong đó, dẫn đầu là khu vực châu Á - Thái Bình Dương và châu Phi với mức tăng trưởng 5% - 6%. Tiếp đến là châu Mỹ (4% - 5%), Trung Đông (2% - 5%) và châu Âu (2% - 3%).
- Theo Hội đồng Du lịch và Lữ hành thế giới (WTTC), năm 2017, các chỉ tiêu phản ánh đóng góp của du lịch và lữ hành đối với phát triển kinh tế toàn cầu đều tăng trưởng, ở mức từ 2% - 4,5%.
- Về vận chuyển hàng không, theo IATA, lượng khách di chuyển bằng đường hàng không năm 2017 tăng 5,1% so với năm 2016, thấp hơn so với mức tăng trưởng 6% năm 2016 do giá dầu tăng lên làm ảnh hưởng đến nhu cầu vận chuyển hàng không. Năng lực vận chuyển dự kiến tăng 5,6%. Năng lực vận chuyển tăng nhiều hơn so với cầu khiến cho hệ số chuyên chở hành khách năm 2017 sẽ giảm xuống 79,8%, trong khi năm 2016 đạt 80,2%.

Năm 2017: Năm quốc tế vì sự phát triển du lịch bền vững

- Khóa họp lần thứ 70 của Đại hội đồng Liên hợp quốc đã chọn năm 2017 là Năm quốc tế vì sự phát triển du lịch bền vững. Đây là một trong những nỗ lực nhằm thực hiện Chương trình nghị sự về sự phát triển bền vững và Mục tiêu phát triển bền vững đến năm 2030 của Liên hợp quốc.

KHÓ KHĂN, THÁCH THỨC

Thách thức nội tại

- Chất lượng dịch vụ tại một số khu, điểm du lịch còn chưa đảm bảo, chưa tạo được những sản phẩm du lịch chủ lực đặc thù, có đẳng cấp. Môi trường du lịch còn những bất cập, tình trạng kinh doanh, cạnh tranh không lành mạnh vẫn xảy ra.
- Công tác quản lý hoạt động khách du lịch một số thị trường và hướng dẫn viên người nước ngoài còn một số bất cập.
- Năng lực cạnh tranh về điểm đến trong khu vực và quốc tế còn thấp, thương hiệu du lịch quốc gia chưa được định hình rõ nét và việc sử dụng phương thức marketing hiện

đại để quảng bá xúc tiến mang lại hiệu quả chưa cao. Đầu tư công cho xúc tiến du lịch còn rất thấp so với các điểm đến cạnh tranh trong khu vực.

- Nhân lực trong lĩnh vực du lịch còn hạn chế về trình độ chuyên môn, có nơi ứng xử còn thiếu chuyên nghiệp.
- Mức độ mở cửa của Việt Nam còn hạn chế, số lượng quốc gia được miễn thị thực vào Việt Nam còn thấp so với các điểm đến khác trong khu vực.
- Hệ thống hạ tầng giao thông phục vụ du lịch còn thiếu nhất là cảng chuyên phục vụ du lịch, dịch vụ đường sắt chất lượng cao.

Thách thức từ bên ngoài

- Du lịch là một ngành nhạy cảm với những biến động của môi trường quốc tế. Tình hình quốc tế tiềm ẩn những diễn biến bất thường, nguy cơ xung đột, khủng bố hiện hữu ở một số nơi, dịch bệnh... có khả năng ảnh hưởng đến dòng khách du lịch trên thế giới. Đây một mặt là cơ hội để Việt Nam đón những dòng khách chuyển hướng,

tuy nhiên cũng là thách thức nếu chúng ta chịu ảnh hưởng trực tiếp của những biến động bất thường.

- Các điểm đến trong khu vực tiếp tục đầu tư mạnh cho xúc tiến, quảng bá, phát triển sản phẩm, xây dựng thương hiệu... tạo ra cạnh tranh không nhỏ đối với du lịch Việt Nam.

TRIỂN VỌNG DU LỊCH VIỆT NAM

- Tiếp nối đà tăng trưởng khách quốc tế mạnh mẽ của năm 2016 khi lần đầu tiên vượt mốc 10 triệu lượt, triển vọng cho du lịch Việt Nam năm 2017 là rất khả quan. Cùng với việc áp dụng thí điểm cấp thị thực điện tử từ đầu năm 2017, cũng như việc tiếp tục hình thành một số đường bay thẳng giữa Việt Nam và quốc tế, các hoạt động xúc tiến du lịch được tăng cường, dòng khách quốc tế đến Việt Nam sẽ sôi động hơn. Trong khi ở trong nước, nhu cầu và khả năng đi du lịch của người dân tiếp tục gia tăng.
- Du lịch Việt Nam sẽ tiếp tục tăng trưởng mạnh hơn trong thời gian tới do những tác động tích cực từ Nghị quyết 08-NQ/TW của Bộ Chính trị, Luật Du lịch (sửa đổi) cùng nhiều chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển du lịch.
- Hình ảnh Việt Nam nói chung và du lịch Việt Nam nói riêng sẽ tạo được dấu ấn trong con mắt bạn bè quốc tế với việc đăng cai tổ chức Năm APEC 2017. Trong khuôn khổ Năm APEC diễn ra một sự kiện quan trọng đối với ngành du lịch là hội nghị Đối thoại chính sách cao cấp về

du lịch bền vững. Tại đây các nhà lãnh đạo du lịch các nền kinh tế APEC bàn thảo về định hướng hợp tác phát triển du lịch bền vững trong khu vực. Việc tổ chức thành công Năm APEC góp phần quan trọng nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Dự báo tăng trưởng năm 2017

Với những kết quả đạt được và xung lực được tạo ra trong năm 2016, dự báo năm 2017:

- Khách quốc tế đến Việt Nam tăng trưởng từ 25-30%, đạt 12,5-13 triệu lượt;
- Khách du lịch nội địa đạt 68-70 triệu lượt;
- Tổng thu từ khách du lịch đạt trên 500 nghìn tỷ đồng;
- Đóng góp trực tiếp của du lịch vào GDP đạt khoảng 7,8-8,1%.



PHỤ LỤC

SỐ LIỆU THỐNG KÊ

1.1.a. Khách du lịch quốc tế đến Việt Nam năm 2016 chia theo thị trường

Thị trường	Số lượng khách quốc tế đến (lượt khách)	Tăng trưởng so với năm 2015 (%)
Tổng số	10.012.735	26,0
Trung Quốc	2.696.848	51,4
Hàn Quốc	1.543.883	38,7
Nhật	740.592	10,3
Mỹ	552.644	12,5
Đài Loan	507.301	15,6
Nga	433.987	28,1
Ma-lai-xi-a	407.574	17,6
Úc	320.678	5,6
Thái Lan	266.984	24,4
Xin-ga-po	257.041	8,7
Anh	254.841	19,8
Pháp	240.808	13,8
Cam-pu-chia	211.949	-6,7
Đức	176.015	18,1
Lào	137.004	20,2
Ca-na-đa	122.929	16,3
Phi-líp-pin	110.967	11,2
In-đô-nê-xi-a	69.653	11,9
Hà Lan	64.712	22,2
Tây Ban Nha	57.957	29,0
I-ta-li-a	51.265	27,2
Niu Di-lân	42.588	33,3
Thụy Điển	37.679	17,7
Hồng Kông	34.613	67,5
Thụy Sĩ	31.475	9,5
Đan Mạch	30.996	13,1
Bỉ	26.231	9,6
Na Uy	23.110	7,9
Phần Lan	15.953	6,0
Các thị trường khác	544.458	7,4

Nguồn: Tổng cục Thống kê

1.1.b. Khách du lịch quốc tế đến một số trọng điểm du lịch năm 2016

STT	Tỉnh/thành phố	Số lượng khách quốc tế đến (lượt khách)
1	TP. Hồ Chí Minh	5.200.000
2	Hà Nội	4.000.000
3	Quảng Ninh	3.500.000
4	Quảng Nam	2.300.000
5	Đà Nẵng	1.660.000
6	Khánh Hòa	1.198.393
7	Thừa Thiên-Huế	1.052.000
8	Hải Phòng	759.000
9	Lào Cai	750.778
10	Ninh Bình	715.603
11	Bà Rịa-Vũng Tàu	600.000
12	Tiền Giang	527.600
13	Bình Thuận	503.800
14	Bến Tre	500.000
15	Kiên Giang	319.209
16	Lâm Đồng	295.000
17	Bình Định	256.000
18	Cần Thơ	250.000
19	Hà Giang	176.000
20	Quảng Trị	145.000
21	Nghệ An	72.860
22	Quảng Bình	60.000

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu báo cáo của các địa phương



Phố cổ Hội An - Quảng Nam

1.2. Khách du lịch quốc tế đến Việt Nam chia theo tháng, 2015-2016

Tháng	Năm 2015 (lượt khách)	Năm 2016 (lượt khách)	Tăng trưởng (%)
Tháng 1	717.179	815.200	13,7
Tháng 2	694.871	843.726	21,4
Tháng 3	639.587	830.608	29,9
Tháng 4	705.294	799.612	13,4
Tháng 5	581.606	767.373	31,9
Tháng 6	539.829	710.574	31,6
Tháng 7	599.201	856.438	42,9
Tháng 8	669.303	909.866	35,9
Tháng 9	634.967	823.135	29,6
Tháng 10	659.190	822.145	24,7
Tháng 11	741.826	936.779	26,3
Tháng 12	760.798	897.279	17,9
Tổng số	7.943.651	10.012.735	26,0

Nguồn: Tổng cục Thống kê



1.3. Tổng thu từ khách du lịch quốc tế đến Việt Nam chia theo sản phẩm, năm 2016

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Sản phẩm	Khách có nghỉ đêm tại CSLT	Khách tham quan trong ngày	Tổng số
A	B	1	2	3 = 1+2
1	Dịch vụ thuê phòng	66.895,11	-	66.895,11
2	Dịch vụ ăn uống	53.157,08	527,12	53.684,20
3	Dịch vụ đi lại	41.764,57	335,49	42.100,06
4	Dịch vụ tham quan	18.357,26	99,57	18.456,83
5	Mua hàng	31.784,15	600,69	32.384,84
6	Dịch vụ VH-TT-GT ^(*)	10.100,08	113,44	10.213,52
7	Dịch vụ y tế	2.393,38	55,08	2.448,46
8	Dịch vụ khác	14.886,86	194,52	15.081,38
	Tổng cộng	239.338,49	1.925,91	241.264,40

Ghi chú: Tính toán theo phương pháp Tài khoản vệ tinh du lịch (TSA)

^(*) VH-TT-GT: Văn hóa, thể thao, giải trí

1.4. Tổng thu từ khách du lịch nội địa chia theo sản phẩm, năm 2016

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Sản phẩm	Khách có nghỉ đêm tại CSLT	Khách tham quan trong ngày	Tổng
A	B	1	2	3 = 1+2
1	Dịch vụ thuê phòng	29.523,80	-	29.523,80
2	Dịch vụ ăn uống	30.575,37	12.093,51	42.668,88
3	Dịch vụ đi lại	33.290,81	11.668,80	44.959,61
4	Dịch vụ tham quan	9.437,50	5.178,03	14.615,53
5	Mua hàng	18.222,76	8.125,26	26.348,02
6	Dịch vụ VH-TT-GT ^(*)	3.820,26	2.719,86	6.540,12
7	Dịch vụ y tế	945,08	1.312,74	2.257,82
8	Dịch vụ khác	7.294,42	1.801,80	9.096,22
	Tổng cộng	133.110,00	42.900,00	176.010,00

Ghi chú: Tính toán theo phương pháp Tài khoản vệ tinh du lịch (TSA)

^(*) VH-TT-GT: Văn hóa, thể thao, giải trí

1.5. Tình hình xuất, nhập khẩu dịch vụ, 2015-2016

Đơn vị tính: triệu USD

Ngành dịch vụ	2015	Sơ bộ 2016
I. XUẤT KHẨU	11.250	12.286
Dịch vụ du lịch ⁽¹⁾	7.350	8.250
Dịch vụ vận tải	2.430	2.485
Dịch vụ bưu chính viễn thông	148	150
Dịch vụ tài chính	180	181
Dịch vụ bảo hiểm	55	56
Dịch vụ công	142	150
Dịch vụ khác	945	1.014
II. NHẬP KHẨU	16.015	16.500
Dịch vụ du lịch ⁽¹⁾	3.595	4.560
Dịch vụ vận tải ^(*)	8.050	7.900
Dịch vụ bưu chính viễn thông	85	86
Dịch vụ tài chính	486	488
Dịch vụ bảo hiểm ^(*)	1.015	780
Dịch vụ công	200	201
Dịch vụ khác	2.584	2.485

Nguồn: Tổng cục Thống kê

⁽¹⁾Travel services

^(*)Điều chỉnh tỷ lệ chi phí vận tải (F), phí bảo hiểm (I) năm 2015 và 2016

1.6. Danh sách quy hoạch du lịch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt năm 2016

1	Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Hồ Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đến năm 2030 (Quyết định số 1528/QĐ-TTg ngày 01/8/2016)
2	Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Sa Pa, tỉnh Lào Cai đến năm 2030 (Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 26/9/2016)
3	Quy hoạch tổng thể phát triển khu du lịch quốc gia Sơn Trà, Đà Nẵng đến năm 2030 (Quyết định số 2163/QĐ-TTg ngày 09/11/2016)
4	Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng đồng bằng sông Cửu Long (Quyết định số 2227/QĐ-TTg ngày 18/11/2016)
5	Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Hồ Núi Cốc, tỉnh Thái Nguyên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 2228/QĐ-TTg ngày 18/11/2016)

1.7. Số CSLTDL 3-5 sao mới xếp hạng năm 2016 chia theo tỉnh, thành phố

TT	Tỉnh/ Thành phố	5 sao		4 sao		3 sao		Tổng cộng	
		Số lượng CSLT	Số buồng	Số lượng CSLT	Số buồng	Số lượng CSLT	Số buồng	Số lượng CSLT	Số buồng
1	Bà Rịa-Vũng Tàu	1	356	1	209			2	565
2	Bạc Liêu					1	52	1	52
3	Bắc Ninh	1	200					1	200
4	Bình Định					1	70	1	70
5	Bình Thuận			2	198	3	166	5	364
6	Cần Thơ	1	309			1	52	2	361
7	Đà Nẵng	1	104	6	723	6	370	13	1.197
8	Hà Giang					1	81	1	81
9	Hà Nội	2	501	2	291	1	50	5	842
10	Hà Tĩnh			1	198	1	72	2	270
11	Kiên Giang	2	1.428	1	73	1	94	4	1.595
12	Khánh Hòa	2	1.944	1	210	6	424	9	2.578
13	Nghệ An			1	248	1	115	2	363
14	Phú Thọ			1	81			1	81
15	Phú Yên					1	100	1	100
16	Quảng Nam	1	119	5	613	2	110	8	842
17	Quảng Ninh	3	1.109	1	96	2	133	6	1.338
18	Quảng Trị			1	175	1	50	2	225
19	TP. Hồ Chí Minh	1	168	1	82	4	254	6	504
20	Thanh Hóa					1	73	1	73
21	Thừa Thiên-Huế			1	82	1	68	2	150
22	Vĩnh Phúc	1	100					1	100
	Tổng cộng	16	6.338	25	3.279	35	2.334	76	11.951

Nguồn: Tổng cục Du lịch



1.8. Danh sách CSLTDL 4-5 sao mới xếp hạng năm 2016

STT	Tên CSLTDL	Số buồng	Tỉnh/Thành phố
Hạng 5 sao			
1.	Pullman Vũng Tàu	356	Bà Rịa-Vũng Tàu
2.	Le Indochina	200	Bắc Ninh
3.	Mường Thanh Cần Thơ	309	Cần Thơ
4.	Naman Retreat Resort	104	Đà Nẵng
5.	Apricot	123	Hà Nội
6.	Vinpearl Golf Land Resort & Villas	1600	Khánh Hòa
7.	Diamond Bay Resort & Spa	344	Khánh Hòa
8.	Vinpearl Phú Quốc Resort & Golf	1062	Kiên Giang
9.	Novotel Phú Quốc Resort	366	Kiên Giang
10.	Hoàng Gia Hội An	119	Quảng Nam
11.	Mường Thanh Quảng Ninh	508	Quảng Ninh
12.	Vinpearl Halong Bay Resort	384	Quảng Ninh
13.	Wyndham Legend Hạ Long	217	Quảng Ninh
14.	Des Arts Saigon	168	TP. Hồ Chí Minh
15.	FLC Vĩnh Thịnh Resort	100	Vĩnh Phúc
16.	Khu căn hộ Calidas Landmark 72 Hà Nội	378	Hà Nội
Hạng 4 sao			
1.	Malibu	209	Bà Rịa-Vũng Tàu
2.	The Cliff Resort & Residences	126	Bình Thuận
3.	Villa Del Sol Beach Villas & Spa	72	Bình Thuận
4.	Cicilia Hotels and Spa	96	Đà Nẵng
5.	Melia Đà Nẵng	158	Đà Nẵng
6.	Avatar	108	Đà Nẵng
7.	Vanda	114	Đà Nẵng
8.	Serene	140	Đà Nẵng
9.	Đà Nẵng Riverside	107	Đà Nẵng
10.	La Casa	85	Hà Nội
11.	Mường Thanh Hà Tĩnh	198	Hà Tĩnh
12.	Dendro Gold	210	Khánh Hòa
13.	Mercure Phú Quốc Resort & Spa	73	Kiên Giang
14.	Mường Thanh Cửa Lò	248	Nghe An
15.	Việt Trì Garden	81	Phú Thọ
16.	Mường Thanh Hội An	159	Quảng Nam
17.	KS nghỉ dưỡng Làng Lụa Hội An (Hoi An Silk Village Resort & Spa)	60	Quảng Nam
18.	Mường Thanh Quảng Nam	233	Quảng Nam
19.	KS nghỉ dưỡng Nhà Cổ 2 (Hoi An Ancient Village Resort & Spa)	60	Quảng Nam
20.	Hội An Silk Marina Resort & Spa	101	Quảng Nam
21.	Biển Bắc	96	Quảng Ninh
22.	Mường Thanh Quảng Trị	175	Quảng Trị
23.	Crystal Palace	82	TP. Hồ Chí Minh
24.	Ana Mandara Huế	82	Thừa Thiên-Huế
25.	Khu căn hộ Somerset Hòa Bình	206	Hà Nội
Tổng cộng		9.617	

Nguồn: Tổng cục Du lịch

1.9. Số lượng CSLTDL 3-5 sao và cao cấp chia theo vùng du lịch tính đến hết năm 2016

Vùng		Số CSLTDL	Số buồng
1	Đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc	135	17.523
1	Hà Nội	69	10.123
2	Vĩnh Phúc	4	320
3	Bắc Ninh	4	445
4	Hưng Yên	-	-
5	Hải Dương	2	207
6	Hải Phòng	16	1.486
7	Quảng Ninh	32	4.150
8	Thái Bình	-	-
9	Hà Nam	2	101
10	Nam Định	2	159
11	Ninh Bình	4	532
2	Trung du và miền núi Bắc Bộ	33	3.180
12	Bắc Giang	1	195
13	Cao Bằng	-	-
14	Bắc Kạn	1	50
15	Lạng Sơn	3	296
16	Thái Nguyên	4	301
17	Hà Giang	2	131
18	Tuyên Quang	-	-
19	Phú Thọ	1	81
20	Hòa Bình	4	385
21	Điện Biên	3	269
22	Lai Châu	1	96
23	Lào Cai	10	1.196
24	Sơn La	1	50
25	Yên Bái	2	130
3	Bắc Trung Bộ	84	9.717
26	Thanh Hóa	11	1.758
27	Nghệ An	21	2.540
28	Hà Tĩnh	10	867
29	Quảng Bình	6	676
30	Quảng Trị	8	647
31	Thừa Thiên – Huế	28	3.229
4	Nam Trung Bộ	274	31.356
32	Đà Nẵng	83	8.975

1.9. Số lượng CSLTDL 3-5 sao và cao cấp chia theo vùng du lịch tính đến hết năm 2016 (tiếp theo)

Vùng		Số CSLTDL	Số buồng
33	Quảng Nam	37	3.874
34	Quảng Ngãi	7	561
35	Bình Định	7	796
36	Khánh Hoà	82	11.749
37	Phú Yên	6	630
38	Bình Thuận	50	4.461
39	Ninh Thuận	2	310
5	Tây Nguyên	42	3.615
40	Kon Tum	2	147
41	Gia Lai	2	233
42	Đắk Nông	2	107
43	Đắk Lắk	8	730
44	Lâm Đồng	28	2.398
6	Đông Nam Bộ	169	20.147
45	TP. Hồ Chí Minh	120	14.833
46	Tây Ninh	-	-
47	Bình Phước	2	100
48	Bình Dương	6	717
49	Đồng Nai	2	216
50	Bà Rịa-Vũng Tàu	39	4.281
7	Đồng bằng sông Cửu Long	47	5.712
51	Long An	-	-
52	Tiền Giang	-	-
53	An Giang	6	381
54	Bến Tre	4	281
55	Đồng Tháp	2	112
56	Vĩnh Long	1	56
57	Cần Thơ	14	1.235
58	Hậu Giang	-	-
59	Trà Vinh	1	53
60	Sóc Trăng	1	124
61	Bạc Liêu	2	151
62	Kiên Giang	14	3.170
63	Cà Mau	2	149
Tổng cộng		784	91.250

Nguồn: Tổng cục Du lịch

1.10. Danh sách CSLTDL được trao danh hiệu Khách sạn xanh ASEAN và Nhà ở có phòng cho khách giai đoạn 2016-2018 (Đã được trao tại Diễn đàn Du lịch ASEAN 2016 tại Manila, Phi-líp-pin)

STT	Tên	Tỉnh/Thành phố	Ghi chú
1	Bến Thành - Rex	TP. Hồ Chí Minh	Đã đạt 5 Bông sen xanh
2	Chains Caravelle	TP. Hồ Chí Minh	Đã đạt 5 Bông sen xanh
3	Cửu Long - Majestic	TP. Hồ Chí Minh	Đã đạt 5 Bông sen xanh
4	Đồng Khởi - Grand	TP. Hồ Chí Minh	Đã đạt 5 Bông sen xanh
5	Equatorial TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	Đã đạt 4 Bông sen xanh
6	Sheraton Saigon	TP. Hồ Chí Minh	Đã đạt 4 Bông sen xanh
7	Intercontinental Hanoi Westlake	Hà Nội	Đã đạt 5 Bông sen xanh
8	Sunrise Nha Trang	Khánh Hòa	Đã đạt 4 Bông sen xanh
9	Six Senses Ninh Vân Bay	Khánh Hòa	Đã đạt 5 Bông sen xanh
10	Khu nghỉ dưỡng Hoàng Anh Đất Xanh Đà Lạt	Lâm Đồng	Đã đạt 4 Bông sen xanh
Nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê (homestay) ASEAN			
1	Nhóm hộ dân có nhà ở có phòng cho khách du lịch thuê	Huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai	
2	Điểm du lịch cộng đồng xóm Lắc	Huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình	
3	Cộng đồng làng chài ven biển An Bàng (An Bang Seaside Village Homestay)	TP. Hội An, tỉnh Quảng Nam	

Nguồn: Tổng cục Du lịch

1.11. Số lượng doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế chia theo loại hình doanh nghiệp, 2014-2016

Loại hình doanh nghiệp	2014	2015	2016
Doanh nghiệp có vốn nhà nước	8	8	5
Công ty cổ phần	454	507	489
Công ty TNHH	942	1.026	1.081
Doanh nghiệp tư nhân	9	8	10
Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	15	15	15
Tổng số	1.428	1.564	1.600

Nguồn: Tổng cục Du lịch

1.12. Số lượng doanh nghiệp kinh doanh lĩnh vực hành quốc tế chia theo vùng du lịch tính đến hết năm 2016

STT	Vùng	Doanh nghiệp có vốn nhà nước	Công ty Cổ phần	Công ty TNHH	Doanh nghiệp tư nhân	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Tổng cộng
	Tổng cộng	5	489	1.081	10	15	1.600
I	Đồng bằng sông Hồng và duyên hải Đông Bắc	1	296	445	1	5	748
1	Bắc Ninh		1	1			2
2	Hà Nội	1	254	413	1	4	673
3	Hải Dương		1	2			3
4	Hải Phòng		11	4		1	16
5	Nam Định		1				1
6	Quảng Ninh		26	23			49
7	Vĩnh Phúc		2	2			4
II	Trung du và miền núi Bắc Bộ		21	22	1		44
1	Bắc Giang		3				3
2	Cao Bằng		2	1			3
3	Điện Biên		1	2			3
4	Hà Giang		2				2
5	Lạng Sơn		6				6
6	Lào Cai		6	19			25
7	Phú Thọ		1				1
8	Thái Nguyên				1		1
III	Bắc Trung Bộ	1	22	24			47
1	Hà Tĩnh		1				1
2	Nghệ An	1	10	1			12
3	Quảng Bình			3			3
4	Quảng Trị		3	1			4
5	Thanh Hoá		1	4			5
6	Thừa Thiên-Huế		7	15			22
IV	Nam Trung Bộ		24	129	3	2	158
1	Bình Định		1	3			4
2	Bình Thuận			5	1		6
3	Đà Nẵng		14	61		2	77
4	Khánh Hoà		3	32	2		37
5	Ninh Thuận			2			2
6	Quảng Nam		5	25			30
7	Quảng Ngãi		1	1			2
V	Tây Nguyên	1	7	15			23
1	Đắk Lắk		1	5			6
2	Gia Lai		3	3			6

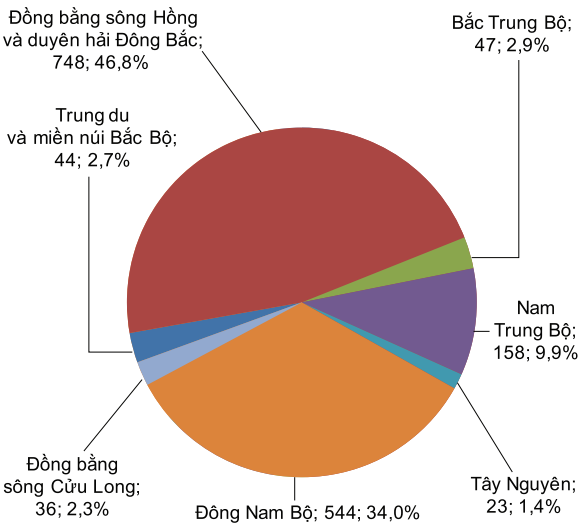
1.12. Số lượng doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế chia theo vùng du lịch tính đến hết năm 2016 (tiếp theo)

STT	Vùng	Doanh nghiệp có vốn nhà nước	Công ty Cổ phần	Công ty TNHH	Doanh nghiệp tư nhân	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Tổng cộng
3	Kon Tum		2	2			4
4	Lâm Đồng	1	1	5			7
VI	Đông Nam Bộ	2	110	421	3	8	544
1	Bà Rịa-Vũng Tàu		6	9			15
2	Bình Dương		1	3			4
3	Đồng Nai		1	1			2
4	TP. Hồ Chí Minh	2	101	407	3	8	521
5	Tây Ninh		1	1			2
VII	Đồng bằng sông Cửu Long		9	25	2		36
1	An Giang		2	2			4
2	Bến Tre		1	4			5
3	Cần Thơ		1	2			3
4	Đồng Tháp		1				1
5	Kiên Giang		1	3	2		6
6	Tiền Giang		2	12			14
7	Vĩnh Long		1	2			3

Nguồn: Tổng cục Du lịch



Cơ cấu doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế chia theo vùng du lịch, năm 2016



1.13. Số thẻ HDVDL quốc tế còn thời hạn tính đến hết 2016, chia theo ngoại ngữ sử dụng

STT	Ngoại ngữ sử dụng (Thống kê theo ngoại ngữ chính của HDV)	Cấp mới, cấp đổi trong năm 2016	Tính đến hết 2016
	TỔNG	5.720	10.590
1	Anh	2.932	5.735
2	Pháp	716	1.137
3	Đức	205	365
4	Trung	1.142	1.893
5	Nhật	290	479
6	Hàn	42	98
7	Tây Ban Nha	111	223
8	Nga	163	434
9	Thái	73	148
10	Cam-pu-chia	8	13
11	I-ta-li-a	26	44
12	Bun-ga-ri	0	1
13	In-đô-nê-xi-a	11	19
14	Hung-ga-ri	0	1

Nguồn: Tổng cục Du lịch

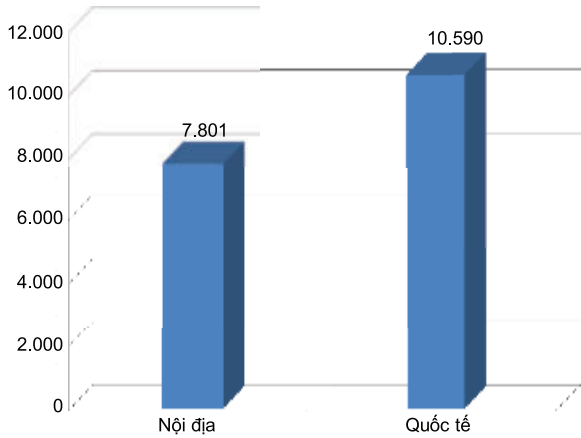


1.14. Số lượng thẻ HDVDL còn thời hạn tính đến hết năm 2016, chia theo tỉnh, thành phố

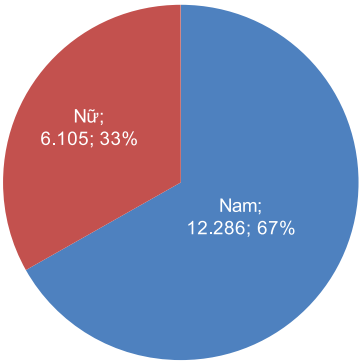
TT	Vùng	Loại thẻ		Giới tính		Tổng cộng
		Nội địa	Quốc tế	Nam	Nữ	
	Tổng cộng	7.801	10.590	12.286	6.105	18.391
1	TP. Hồ Chí Minh	2.410	2.554	3.513	1.451	4.964
2	TP. Hà Nội	1.346	2.865	3.054	1.157	4.211
3	TP. Đà Nẵng	1.063	1.605	1.373	1.295	2.668
4	Thừa - Thiên - Huế	298	750	613	435	1.048
5	Khánh Hoà	327	350	477	200	677
6	Quảng Ninh	102	333	304	131	435
7	TP. Cần Thơ	275	108	233	150	383
8	TP. Hải Phòng	177	168	254	91	345
9	Lào Cai	38	297	257	78	335
10	Lâm Đồng	100	125	174	51	225
11	Tiền Giang	142	49	74	117	191
12	Quảng Nam	32	126	124	34	158
13	Hưng Yên	10	141	124	27	151
14	Kiên Giang	122	22	103	41	144
15	Thanh Hoá	88	45	81	52	133
16	Quảng Bình	71	59	72	58	130
17	Nghệ An	70	54	90	34	124
18	Bình Định	94	28	68	54	122
19	An Giang	79	27	55	51	106
20	Quảng Trị	16	88	56	48	104
21	Bến Tre	66	37	46	57	103
22	Ninh Bình	46	29	54	21	75
23	Đắc Lắc	39	36	54	21	75
24	Bà Rịa-Vũng Tàu	39	21	41	19	60
25	Bình Thuận	30	22	42	10	52
26	Các tỉnh khác	721	651	950	422	1.372

Nguồn: Tổng hợp từ trang web www.huongdanvien.vn

Số lượng thẻ HDVDL còn thời hạn tính đến hết năm 2016 chia theo loại thẻ



Cơ cấu hướng dẫn viên du lịch chia theo giới tính



1.15. 15 quốc gia/nền kinh tế dẫn đầu về sự cải thiện năng lực cạnh tranh lữ hành và du lịch

Quốc gia/ nền kinh tế	Thứ hạng năm 2017	Tăng so với năm 2015 (bậc)
Nhật Bản	4	+5
Hàn Quốc	19	+10
Mê-hi-cô	22	+8
Ấn Độ	40	+12
Pê-ru	51	+7
I-xra-en	61	+11
Việt Nam	67	+8
A-déc-bai-gian	71	+13
Âi Cập	74	+9
Bu-tan	78	+9
An-ba-ni	98	+8
Tát-gi-ki-xtan	107	+12
An-giê-ri	118	+5
Ga-bông	119	+5
Chad	135	+6

Nguồn: Diễn đàn Kinh tế thế giới



Khách sạn Nikko - Hà Nội

1.16. Chỉ số TTCI năm 2017 của các quốc gia ở khu vực Đông Nam Á

Quốc gia	Thứ hạng toàn cầu năm 2015	Thứ hạng toàn cầu năm 2017	Điểm (năm 2017)
Xin-ga-po	11	13	4,85
Ma-lai-xi-a	25	26	4,50
Thái Lan	35	34	4,38
In-đô-nê-xi-a	50	42	4,16
Việt Nam	75	67	3,78
Phi-líp-pin	74	79	3,60
Lào	96	94	3,40
Cam-pu-chia	105	101	3,32

Nguồn: Diễn đàn Kinh tế thế giới

1.17. Đóng góp của du lịch và lữ hành đối với phát triển kinh tế thế giới năm 2016 và dự báo năm 2017

STT	Chỉ tiêu	Giá trị năm 2016 (tỷ USD) ⁽¹⁾	Dự báo tăng trưởng ⁽²⁾ (2017/2016) (%)
1	Xuất khẩu du lịch	1.401,5	4,5
2	Chi tiêu nội địa	3.574,6	3,7
3	Đóng góp trực tiếp vào GDP	2.306,0	3,8
4	Tổng đóng góp vào GDP	7.613,3	3,6
5	Đóng góp trực tiếp vào việc làm*	108.741*	2,1
6	Tổng đóng góp vào việc làm*	292.220*	1,9

Nguồn: WTTC

* Đơn vị tính: nghìn việc làm;

⁽¹⁾ Tính theo giá cố định và tỷ giá hối đoái năm 2016

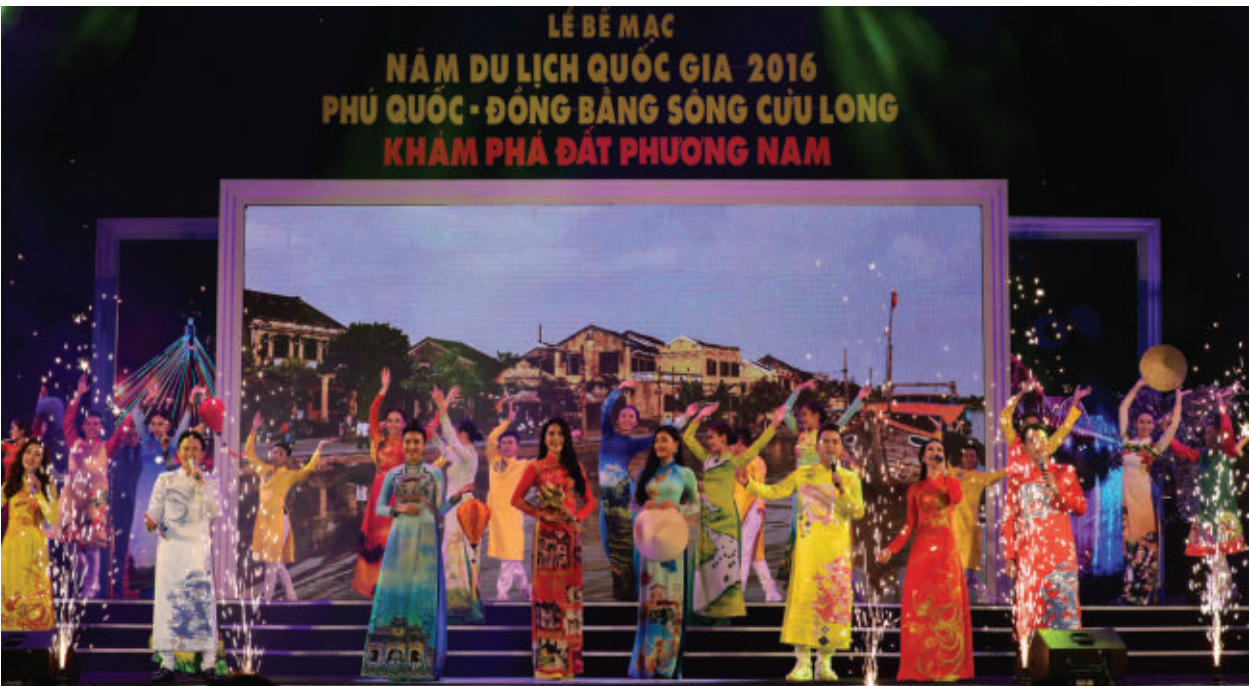
⁽²⁾ Điều chỉnh theo tỷ lệ lạm phát năm 2017

CÁC SỰ KIỆN VÀ DANH HIỆU ĐƯỢC BÌNH CHỌN

10 sự kiện du lịch tiêu biểu năm 2016

Tốp 10 sự kiện tiêu biểu được Tổng cục Du lịch công bố dựa trên bình chọn của các nhà báo theo dõi lĩnh vực du lịch:

1. Du lịch Việt Nam đón hơn 10 triệu lượt khách quốc tế, tăng 26% so với năm 2015; phục vụ 62 triệu lượt khách nội địa, tổng thu từ khách du lịch đạt hơn 400.000 tỷ đồng.
2. Bộ Chính trị họp và nhất trí ban hành Nghị quyết 08-NQ/TW về Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn.
3. Hội nghị toàn quốc về phát triển du lịch do Thủ tướng Chính phủ chủ trì được tổ chức tại TP. Hội An (tháng 8/2016).
4. Chiến dịch nâng cao chất lượng cơ sở lưu trú du lịch trên toàn quốc.
5. Tổ chức thành công Hội nghị quốc tế về Du lịch và Thể thao tại Đà Nẵng trong khuôn khổ Đại hội Thể thao Bãi biển châu Á lần thứ 5 (ABG 5), và thông qua Tuyên bố Đà Nẵng về Du lịch và Thể thao vì sự phát triển bền vững.
6. Dự thảo Luật Du lịch (sửa đổi) được Quốc hội thảo luận tại Kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XIV.
7. Năm Du lịch Quốc gia 2016 - Phú Quốc - Đồng bằng sông Cửu Long với chủ đề "Khám phá đất phương Nam".
8. Hội chợ Du lịch quốc tế Việt Nam - VITM Hà Nội, Hội chợ Du lịch ITE-HCMC và Hội chợ Du lịch quốc tế nghỉ dưỡng biển và MICE - BMTM Đà Nẵng.
9. Cùng với việc tăng cường các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch ở nước ngoài, chiến dịch E-marketing được triển khai với trọng tâm là đưa vào hoạt động trang website vietnamtourism.vn với giao diện và nội dung mới.
10. InterContinental Danang Sun Peninsula Resort ba năm liên tiếp được vinh danh khu nghỉ dưỡng sang trọng nhất thế giới.



Danh hiệu quốc tế bình chọn năm 2016

Điểm đến

- Hà Nội được Tripadvisor bình chọn trong danh sách 25 điểm đến hàng đầu năm 2016.
- Vịnh Hạ Long được Rough Guides giới thiệu trong danh sách 10 di sản thế giới đẹp nhất ở châu Á.
- Đà Nẵng đạt giải thưởng World Travel Awards lần thứ 23, hạng mục Điểm đến sự kiện lễ hội hàng đầu châu Á.
- Đà Nẵng được Smart Travel Asia giới thiệu trong danh sách 10 điểm đến nghỉ dưỡng hàng đầu châu Á.
- Hội An được Travel and Leisure bình chọn trong danh sách các thành phố tốt nhất Đông Nam Á.
- Hang Sơn Đoòng (Quảng Bình) và Thác Bản Giốc (Cao Bằng) được National Geographic giới thiệu trong danh sách 7 điểm đến hấp dẫn hàng đầu châu Á.
- Chợ hoa Quảng An (Tây Hồ, Hà Nội) được CNN giới thiệu trong danh sách 15 điểm đến để đón chào năm mới.



Văn Miếu Quốc Tử Giám - Hà Nội

Dịch vụ

Lưu trú:

- Khu nghỉ dưỡng InterContinental Danang Sun Peninsula Resort đạt giải thưởng World Travel Awards lần thứ 23, hạng mục Khu nghỉ dưỡng cao cấp hàng đầu thế giới và Khu nghỉ dưỡng cao cấp hàng đầu châu Á.
- Khu nghỉ dưỡng Naman Retreat đạt giải thưởng World Travel Awards lần thứ 23, hạng mục Khu nghỉ dưỡng hàng đầu châu Á.
- Khách sạn InterContinental Asiana Saigon đạt giải thưởng World Travel Awards lần thứ 23, hạng mục Khách sạn thành phố hàng đầu châu Á.
- Khách sạn Indochine Palace, Huế đạt giải thưởng World Luxury Hotel Awards 2016, hạng mục khách sạn có khung cảnh đẹp hàng đầu thế giới.
- Khách sạn JW Marriot Hà Nội đạt giải thưởng World Luxury Hotel Awards 2016, hạng mục khách sạn sang trọng hàng đầu thế giới.
- Khách sạn Park Hyatt Sài Gòn, Sofitel Legend Metropole Hà Nội, Villa Sông Sài Gòn, La Residence Huế đạt giải thưởng Readers' choice Awards (Condé Nast Traveler) lần thứ 29, hạng mục khách sạn hàng đầu Đông Nam Á.
- Khách sạn Hanoi La Siesta Hotel and Spa được Tripadvisor bình chọn trong danh sách 25 khách sạn hàng đầu năm 2016.



Khách sạn Indochine Palace, Thừa Thiên-Huế

Lữ hành:

- Công ty du lịch Vietravel đạt giải thưởng World Travel Awards lần thứ 23, hạng mục Công ty du lịch hàng đầu châu Á.

Dịch vụ khác:

- Bảo tàng Chứng tích chiến tranh được Tripadvisor bình chọn trong danh sách 25 bảo tàng hàng đầu năm 2016.
- Bà Nà Hills Golf Club đạt giải thưởng World Golf Awards lần thứ 3, hạng mục Sân golf mới tốt nhất thế giới.
- The Grand Ho Tram Strip đạt giải thưởng World Golf Awards lần thứ 3, hạng mục Sân golf khách sạn tốt nhất châu Á.
- Harnn Heritage Spa (Intercontinental Danang Sun Peninsula Resort) đạt giải thưởng World Spa Awards, hạng mục khu Spa nghỉ dưỡng tốt nhất châu Á 2016.

Ẩm thực

- Hà Nội với phở, bánh mì pate, café trứng được Telegraph (Anh) giới thiệu trong danh sách 17 thành phố có nền ẩm thực hấp dẫn nhất thế giới.
- Thành phố Hồ Chí Minh với món bánh mì được CNN giới thiệu trong danh sách 23 địa điểm có đồ ăn đường phố ngon nhất thế giới.



The Grand Hồ Tràm Strip - Bà Rịa-Vũng Tàu

Giải thưởng Du lịch Việt Nam năm 2016



InterContinental Danang Sun Peninsula Resort - Đà Nẵng

10 Khách sạn 5 sao hàng đầu Việt Nam

- 1 Khu nghỉ dưỡng InterContinental Danang Sun Peninsula, Thành phố Đà Nẵng
- 2 Khách sạn Rex, Thành phố Hồ Chí Minh
- 3 Khách sạn Metropole Hà Nội, Thành phố Hà Nội
- 4 Vinpearl Đà Nẵng Resort & Villas, Thành phố Đà Nẵng
- 5 Khách sạn Đồng Khởi (Grand Hotel), Thành phố Hồ Chí Minh
- 6 Khách sạn Cửu Long (Majestic Hotel), Thành phố Hồ Chí Minh
- 7 Khách sạn Fusion Maia Đà Nẵng, Thành phố Đà Nẵng
- 8 Khách sạn JW Marriott Hanoi, Thành phố Hà Nội
- 9 Vinpearl Nha Trang Resort, tỉnh Khánh Hòa
- 10 Khách sạn Melia Hanoi, Thành phố Hà Nội

10 Khách sạn 4 sao hàng đầu Việt Nam

- 1 Khu nghỉ dưỡng Sài Gòn Phú Quốc (Sài Gòn Phú Quốc Rerort), tỉnh Kiên Giang
- 2 Khách sạn Hoàn Cầu (Continental Saigon), Thành phố Hồ Chí Minh
- 3 Khách sạn Novotel Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- 4 Khách sạn nghỉ dưỡng Eden Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
- 5 Khu nghỉ dưỡng Sài Gòn Mũi Né (Sài Gòn Mũi Né Resort), tỉnh Bình Thuận
- 6 Khu du lịch Làng Tre Mũi Né (Bamboo Village Beach Resort and Spa) tỉnh Bình Thuận
- 7 Khách sạn Saigon Morin Huế, tỉnh Thừa Thiên-Huế
- 8 Khách sạn Yasaka Sài Gòn Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- 9 Khách sạn Hội An, tỉnh Quảng Nam
- 10 Khách sạn Sài Gòn - Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng

10 Khách sạn 3 sao hàng đầu Việt Nam

- 1 Khách sạn Victory, Thành phố Hồ Chí Minh
- 2 Khách sạn Đông Xuyên, tỉnh An Giang
- 3 Khách sạn Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh
- 4 Khách sạn Hương Sen, Thành phố Hồ Chí Minh
- 5 Khách sạn Viễn Đông, Thành phố Hồ Chí Minh
- 6 Khách sạn Hòa Bình, Thành phố Hà Nội
- 7 Khách sạn Công đoàn Việt Nam, Thành phố Hà Nội
- 8 Khách sạn Cửu Long, Thành phố Cần Thơ
- 9 Khách sạn AP Plaza, tỉnh Hòa Bình
- 10 Khách sạn Ánh Nguyệt, tỉnh Cà Mau



10 Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế hàng đầu đón khách du lịch vào Việt Nam (inbound)

- 1 Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lữ hành Saigontourist, Thành phố Hồ Chí Minh
- 2 Công ty TNHH JTB-TNT, Thành phố Hồ Chí Minh
- 3 Công ty TNHH Du lịch H.I.S Sông Hàn Việt Nam, Thành phố Đà Nẵng
- 4 Công ty Cổ phần Du lịch Apex Việt Nam, Thành phố Hồ Chí Minh
- 5 Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh
- 6 Công ty Cổ phần Du lịch Việt Nam - Hà Nội, Thành phố Hà Nội
- 7 Công ty Cổ phần Lữ hành HG (HG Travel), Thành phố Hà Nội
- 8 Công ty Cổ phần Fiditour, Thành phố Hồ Chí Minh
- 9 Công ty Cổ phần Du lịch Hòa Bình Việt Nam, Thành phố Hồ Chí Minh
- 10 Công ty TNHH Du lịch và Thương mại Á Đông VIDOTOUR, Thành phố Hồ Chí Minh

10 Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành quốc tế hàng đầu đưa khách du lịch ra nước ngoài (outbound)

- 1 Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lữ hành Saigontourist, Thành phố Hồ Chí Minh
- 2 Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam (Vietravel), Thành phố Hồ Chí Minh
- 3 Công ty Cổ phần Truyền thông Du lịch Việt, Thành phố Hồ Chí Minh
- 4 Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh
- 5 Công ty TNHH Du lịch và Sự kiện Việt, Thành phố Hồ Chí Minh
- 6 Công ty Cổ phần Fiditour, Thành phố Hồ Chí Minh
- 7 Công ty Cổ phần Du lịch Việt Nam - Hà Nội, Thành phố Hà Nội
- 8 Công ty TNHH Du lịch Trần Việt, Thành phố Hồ Chí Minh
- 9 Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch và Thương mại TST, Thành phố Hồ Chí Minh
- 10 Công ty Lữ hành Hanoitourist (Tổng Công ty Du lịch Hà Nội), Thành phố Hà Nội

10 Doanh nghiệp kinh doanh lữ hành nội địa hàng đầu Việt Nam

- 1 Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lữ hành Saigontourist, Thành phố Hồ Chí Minh
- 2 Công ty Cổ phần Du lịch và Tiếp thị Giao thông vận tải Việt Nam (Vietravel), Thành phố Hồ Chí Minh
- 3 Công ty Cổ phần Fiditour, Thành phố Hồ Chí Minh
- 4 Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Bến Thành, Thành phố Hồ Chí Minh
- 5 Công ty Cổ phần Du lịch Hòa Bình Việt Nam, Thành phố Hồ Chí Minh
- 6 Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh
- 7 Công ty Cổ phần Truyền thông Du lịch Việt, Thành phố Hồ Chí Minh
- 8 Công ty TNHH Du lịch và Sự kiện Việt, Thành phố Hồ Chí Minh
- 9 Công ty Cổ phần Du lịch Việt Nam - Hà Nội, Thành phố Hà Nội
- 10 Công ty Lữ hành Hanoitourist (Tổng Công ty Du lịch Hà Nội), Thành phố Hà Nội

10 Nhà hàng ăn uống phục vụ khách du lịch hàng đầu Việt Nam



- 1 Tàu nhà hàng Elisa, Thành phố Hồ Chí Minh
- 2 Nhà hàng Việt Nam House, Thành phố Hồ Chí Minh
- 3 Nhà hàng Tháp Ngà, Thành phố Hồ Chí Minh
- 4 Nhà hàng Hữu Nghị Amigo, Thành phố Hồ Chí Minh
- 5 Cụm nhà hàng thuộc Làng Du lịch Bình Quới, Thành phố Hồ Chí Minh
- 6 Nhà hàng ẩm thực Làng chài Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
- 7 Khu ẩm thực (thuộc Khu bảo tồn Làng nhà sàn du lịch sinh thái Thái Hải), tỉnh Thái Nguyên
- 8 Nhà hàng Dạ Lan, tỉnh Thanh Hóa
- 9 Nhà hàng Cơm Niêu Hội An - Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
- 10 Nhà hàng Làng Việt, tỉnh Tiền Giang

5 Cơ sở mua sắm phục vụ khách du lịch hàng đầu Việt Nam



- 1 Trung tâm thương mại Trảng Tiễn Plaza, Thành phố Hà Nội
- 2 Thiếu nữ Áo dài (Miss Áo dài), Thành phố Hồ Chí Minh
- 3 Cửa hàng Ninh Khương, Thành phố Hồ Chí Minh
- 4 Cửa hàng mỹ nghệ Minh Phương, Thành phố Hồ Chí Minh
- 5 Thảm len Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

5 Doanh nghiệp kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng ô tô hàng đầu Việt Nam

- 1 Công ty TNHH MTV Dịch vụ Lữ hành Saigontourist, Thành phố Hồ Chí Minh
- 2 Công ty Cổ phần Du lịch Hòa Bình Việt Nam, Thành phố Hồ Chí Minh
- 3 Trung tâm dịch vụ vận chuyển khách du lịch Trịnh Gia, Thành phố Hồ Chí Minh
- 4 Công ty TNHH Thiên Thảo Nguyên, Thành phố Hà Nội
- 5 Công ty TNHH Dịch vụ Minh Việt, Thành phố Hà Nội

5 Điểm tham quan du lịch hàng đầu Việt Nam



- 1 Bảo tàng Phụ nữ Việt Nam, Thành phố Hà Nội
- 2 Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam, Thành phố Hà Nội
- 3 Hoàng Cung Huế (Đại Nội), tỉnh Thừa Thiên-Huế
- 4 Bảo tàng Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Hồ Chí Minh
- 5 Thảo Cầm Viên Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

5 Điểm dừng chân phục vụ khách du lịch hàng đầu Việt Nam

- 1 Trạm dừng chân Việt Tiên Sơn, tỉnh Hải Dương
- 2 Doanh nghiệp tư nhân Thương mại Minh Anh, tỉnh Hải Dương
- 3 Trạm dừng chân Hải Vân, Thành phố Đà Nẵng
- 4 Trạm dừng chân Sài Gòn - Sông Cầu, tỉnh Phú Yên
- 5 Trạm dừng chân Mekong, tỉnh Tiền Giang

5 Khu du lịch hàng đầu Việt Nam



- 1 Khu du lịch Bà Nà Hills, Thành phố Đà Nẵng
- 2 Khu du lịch Vinpearl Land Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang
- 3 Khu du lịch Vinpearl Land Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
- 4 Khu du lịch FLC Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- 5 Khu du lịch biển Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh

10 Sân golf hàng đầu Việt Nam

- 1 The Bluffs Ho Tram Strip Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
- 2 Sacom Tuyen Lam Golf Club, tỉnh Lâm Đồng
- 3 Laguna Langco Golf Club, tỉnh Thừa Thiên-Huế
- 4 Danang Golf Club, Thành phố Đà Nẵng
- 5 Montgomerie Links, tỉnh Quảng Nam
- 6 Sky Lake Resort & Golf Club, Thành phố Hà Nội
- 7 Vietnam Golf & Country Club, Thành phố Hồ Chí Minh
- 8 BRG King's Island Golf Club, Thành phố Hà Nội
- 9 Song Gia Golf Club, Thành phố Hải Phòng
- 10 Van Tri Golf Club, Thành phố Hà Nội



Sacom Tuyen Lam Golf Club, Lâm Đồng



TỔNG CỤC DU LỊCH

80 Quán Sứ, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: (84-24) 3942 3760; Fax: (84-24) 3942 4115

Website: www.vietnamtourism.gov.vn



9 786049 533228
SÁCH KHÔNG BÁN